

Ý Nghĩa Hai Lời Tuyên Thệ Và Những Điều Bắt Buộc Liên Quan

Tác giả: Đại học giả Abdullah bin Abdur Rahman bin Jibrin. Cầu xin Allah ban bình an cho ông

Lời Mở Đầu

Alhamdulillah, xin tạ ơn Allah, Đấng duy nhất hoàn hảo, Đấng Duy Nhất với các thuộc tính tối cao tuyệt đối, tôi xin tuyên thệ không có Thượng Đế nào đích thực ngoại trừ Allah duy nhất không có đối thủ ngang vai, Ngài tối cao hơn tất cả những thần linh và thần tượng được gán ghép cùng với Ngài, và tôi xin chứng nhận Muhammad là Nô Lệ và là Thiên Sứ của Allah, Người được Allah ưu ái bởi những ân sủng riêng. Cầu xin Allah ban bình an và phúc lành cho Người, cho gia quyến, cho các vị bạn đạo và cho những ai bám sát, noi theo đường lối của Người.

Ammaa B'ad:

Do việc nói và thực thi theo ý nghĩa của hai lời tuyên thệ Shahadah là một trong các trụ cột nền tảng của tôn giáo Islam; và do việc vẫn có đại đa số tín đồ Muslim còn thiếu hiểu biết về ý nghĩa của hai lời tuyên thệ này, một số nghĩ rằng chỉ cần nói chúng thành lời trên môi là đủ không cần phải hiểu hay thực hiện theo ý nghĩa của chúng, một số khác thì giảng giải một cách sai lệch không đúng với ý nghĩa đích thực của chúng; vì vậy, tôi cố gắng viết một bài luận xung quanh vấn đề đó, hy vọng nó sẽ mang lại kiến thức hữu ích cho những ai muốn được Allah ban cho điều tốt đẹp. Quyển sách gồm tất cả sáu phần:

Phần một: Giá trị của hai lời tuyên thệ Shahadah.

Phần hai: Đấu tranh vì hai lời tuyên thệ Shahadah và bắt buộc phải thừa nhận và tuyên bố chúng.

Phần ba: Ý nghĩa của lời: "لا إله إلا الله" - "Không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Allah"

Phần bốn: Ý nghĩa lời: "محمد رسول الله" - "Muhammad là vị Thiên Sứ của Allah"

Phần năm: Các điều kiện của hai lời tuyên thệ Shahadah.

Phần sáu: Những điều hủy hoại hai lời tuyên thệ Shahadah.

Phần một: Giá trị của hai lời tuyên thệ Shahadah:

Đọc giả luôn bắt gặp trong những sách Hadith và Sunnah rất nhiều câu nói của Thiên sứ ﷺ nhấn mạnh về giá trị của hai lời tuyên thệ Shahadah đồng thời báo tin mừng về Thiên Đàng, sự hài lòng, niềm hạnh phúc, cũng như về việc được cứu rỗi khỏi sự trừng phạt và sự giận dữ của Allah cho những ai trở về trình diện Ngài với chúng. Tiêu biểu là Hadith do 'Ubadah bin Al-Samit thuật lại rằng Thiên Sứ của Allah ﷺ nói: {Ai chứng nhận không có Thượng Đế nào đích thực ngoại trừ Allah duy nhất, Đấng không có đối thủ ngang vai; chứng nhận Muhammad là người bề tôi và là Thiên Sứ của Allah; chứng nhận Ysa (Giê-su) là người bề tôi và là Thiên Sứ của Allah, Người được tạo ra bằng lời phán của Allah được gửi đến cho Maryam; và chứng nhận Thiên Đàng và Hỏa Ngục là sự thật; y sẽ được Allah cho vào Thiên Đàng dù y có làm bất cứ tội lỗi gì.} Hadith được Al-Bukhari và Muslim ghi lại và theo một lời dẫn khác: {... y sẽ được Allah cho vào Thiên Đàng từ bất cứ cánh cửa nào trong tám cánh cửa của Nó.} Và theo bộ Sahih Muslim và các bộ Hadith khác, ông 'Uthman thuật lại lời của Thiên Sứ ﷺ: {Ai chết đi trong lúc y biết rõ không có Thượng Đế nào đích thực ngoại trừ Allah thì y sẽ được vào Thiên Đàng.} Ông Abu Huroiroh dẫn lời của Thiên Sứ ﷺ rằng: {Người bề tôi nào chứng nhận một cách không nghi ngờ rằng không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah và Ta là vị Thiên Sứ của Allah thì y sẽ được vào Thiên Đàng khi trở về trình diện Allah.} Ông 'Ubadah bin Al-Samit thuật lại: Tôi đã nghe Thiên Sứ của Allah ﷺ nói: {Ai chứng nhận không có Thượng Đế đích thực nào ngoại trừ Allah và chứng nhận Muhammad là Thiên Sứ của Ngài thì Allah sẽ cấm Hỏa Ngục chạm đến y.} Ông Anas bin Malik

thuật lại lời của Thiên Sứ ﷺ đã nói với ông Mu-'azd bin Jabal: {Bất cứ người bẻ tôi nào chứng nhận không có Thượng Đế đích thực nào ngoại trừ Allah và chứng nhận Muhammad là người bẻ tôi và là Thiên Sứ của Ngài thì Allah sẽ cấm Hỏa Ngục chạm đến y.} Ông 'Utban bin Malik thuật lại trong một Hadith dài, Thiên Sứ của Allah ﷺ đã nói: {Quả thật, Allah đã sắc lệnh cấm Hỏa Ngục chạm đến những ai nói "không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah" với ý muốn làm hài lòng Ngài.} Tất cả các Hadith vừa trình bày được trích từ hai bộ Sahih Al-Bukhari và Muslim hoặc một trong hai bộ Sahih này. Nội dung của chúng là bằng chứng rõ rệt về ân phúc của hai lời tuyên thệ Shahadah, đó là sẽ được vào Thiên Đàng, được mở tám cánh cửa của Thiên Đàng, không bị Hỏa Ngục chạm đến. Và trong một lời dẫn khác thì còn được cho biết rằng sẽ được giải phóng khỏi Hỏa Ngục, Thiên Sứ của Allah ﷺ nói: {Ai nói vào buổi sáng "Oi lo hum ma in ni as bah tu (buổi chiều thì nói: Oi lo hum ma in ni am sai tu) ush hi du ka, wa ush hi du ha ma la ta 'ar shik, wa am bi ya ika wa ma laa i ka tak, wa ja mi'a khol qik, an na ka an tol lo hu laa i laa ha il laa an ta, wa an na mu ham ma dan 'ab du ka wa ro su luk" sẽ được Allah phóng thích một phần tư cơ thể khỏi Hỏa Ngục; ai nói hai lần sẽ được phóng thích hai phần tư cơ thể khỏi Hỏa Ngục; ai nói ba lần sẽ được phóng thích ba phần tư cơ thể khỏi Hỏa Ngục; và ai nói bốn lần thì y sẽ được phóng thích khỏi Hỏa Ngục}. (Ý nghĩa của lời Du'a: {Lạy Allah, bẻ tôi xin chứng nhận Ngài vào buổi sáng (vào buổi chiều), xin chứng nhận các Thiên Thần khuân Ngai Vương của Ngài, các vị Nabi của Ngài, các Thiên Thần (xung quanh) Ngài và tất cả mọi tạo vật của Ngài. Quả thật, Ngài là Allah, Đáng mà không có Thượng Đế đích thực nào ngoại trừ Ngài và Muhammad là Nô Lệ, là Thiên Sứ của Ngài}) Hadith do Al-Tirmizdi và Abu Dawood ghi lại từ ông Anas. Ngoài ra, có Hadith cũng được truyền lại rằng lời tuyên thệ Shahadah còn nặng hơn tất cả tội lỗi, nặng hơn tất cả vạ vật ngoại trừ Allah muốn khác đi như theo Ibnu Hibban, Al-Hakim và ông xác nhận Hadith Sahih rằng ông Abu Sa'eed Al-Khudri dẫn lời Thiên Sứ ﷺ: {Nabi Musa nói: Lạy Thượng Đế của bẻ tôi, xin Ngài dạy bẻ tôi lời tụng niệm nào đó để bẻ tôi tụng niệm và cầu xin Ngài bằng lời tụng niệm đó. Allah phán: Đây Musa, hãy nói Laa i laa ha il lol loh. Nabi Musa đáp: Lạy Thượng Đế của bẻ tôi, tất cả nô lệ của Ngài đều nói lời này. (Theo một lời dẫn khác: Musa nói: Không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Ngài nhưng bẻ tôi muốn điều gì đó riêng cho mình). Allah phán: Đây Musa, nếu bảy tầng trời và tất cả mọi thứ trong chúng ngoài TA, cộng thêm bảy trái đất được đặt trên một đĩa cân và câu Laa i laa ha il lol loh đặt trên đĩa cân còn lại thì chắc chắn đĩa cân Laa i laa ha il lol loh nặng hơn.} Imam Ahmad ghi lại từ ông Abdullah bin 'Amr rằng Thiên Sứ ﷺ nói: {Nabi Nuh đã trắng chối với con trai lúc hấp hối: Cha lệnh cho con theo lời Laa i laa ha il lol loh, bởi nếu bảy tầng trời và bảy trái đất gộp lại đặt trên một đĩa cân và Laa i laa ha il lol loh đặt trên đĩa cân còn lại thì chắc chắn đĩa cân Laa i laa ha il lol loh nặng hơn và nếu bảy tầng trời và bảy trái đất đất hợp sức tạo thành một chiếc vòng kiên cố thì vẫn bị Laa i laa ha il lol loh đập tan nát.} Ông Tirmizdi và những học giả khác ghi lại từ lời thuật của ông Abdullah bin 'Amr về người chủ thể của chiếc thẻ được gọi trình diện Allah trong ngày tận thế: {Chín mươi chín quyển sổ ghi chép tội lỗi của y được mang ra, rồi sau đó một tấm thẻ của y có ghi 'Asha ha du al laa i laa ha il lol loh wa an na mu ham ma dan 'ab du hu wa ro su luh' (ở nơi Allah) lại được mang ra, chín mươi chín quyển sổ được đặt trên một đĩa cân và tấm thẻ được đặt trên một đĩa cân còn lại, kết quả sức nặng nghiêng về tấm thẻ.}

Qua những Hadith Sahih đã khẳng định cho bạn thấy về sự thành công và bình an cho những ai thốt ra lời tuyên thệ này. Tuy nhiên, không đơn thuần chỉ nói ra lời tuyên thệ là đủ, là thành công và bình an như đã trình bày, mà người tuyên thệ phải chứng thực và chấp hành theo nội dung ý nghĩa của lời tuyên thệ. Bởi quả thật, các bằng chứng này còn mang một ý nghĩa khác, đó là yêu cầu người tuyên thệ phải thành tâm, trung thực, v.v; có như thế thì hành động và cách thức hành động mới đạt hiệu quả.

Phần hai: Đấu tranh vì hai lời tuyên thệ Shahadah và bắt buộc phải thừa nhận và tuyên bố chúng.

Theo hai bộ Sahih Al-Bukhari và Muslim, ông Abu Huroiroh thuật lại lời của Thiên Sứ ﷺ: {Ta được lệnh chiến đấu với mọi người mãi đến khi họ đồng ý tuyên thệ Laa i laa ha il lol loh. Khi ai đó đồng ý nói Laa i laa ha il lol loh thì Ta bị cấm xâm hại đến tài sản và sinh mạng của y ngoại trừ vì điều chân lý của Islam và việc thanh toán y thuộc về nơi Allah.} Và trong một lời dẫn khác của Muslim: {... mãi đến khi họ đồng ý tuyên thệ Laa i laa ha il lol loh, tin nơi Ta và nơi những gì Ta mang đến.} Theo hai bộ Sahih, ông Ibnu 'Umar thuật lại lời của Thiên Sứ ﷺ: {Ta được lệnh chiến đấu với thiên hạ mãi đến khi họ đồng ý tuyên thệ Laa i laa ha il lol loh wa na na mu ham ma dar ro su lul loh; dâng lễ nguyện Salah và xuất Zakat. Nếu họ đồng ý làm theo thì Ta bị cấm xâm hại đến tài sản và sinh mạng của họ ngoại trừ vì điều

chân lý của Islam và việc thanh toán y thuộc quyền nơi Allah.} Trong hai bộ Sahih, ông Anas thuật lại lời của Thiên Sứ ﷺ: {Ta được lệnh chiến đấu với thiên hạ (người đa thần) mãi đến khi họ đồng ý tuyên thệ Laa i laa ha il lol loh wa na na mu ham ma dar ro su lul loh. Nếu họ đồng ý tuyên thệ Laa i laa ha il lol loh wa na na mu ham ma dar ro su lul loh; dâng lễ nguyện Salah, hướng mặt về Qiblah cùng chúng ta và ăn thịt do chúng ta giết, lúc đó chúng ta bị cấm xâm hại đến sinh mạng và tài sản của họ ngoại trừ vì điều chân lý.} Ngoài ra có rất nhiều Hadith mang ý nghĩa tương tự. Cứ thế với sứ mạng đã được hoạch định, Thiên Sứ của Allah ﷺ đã tiếp đón từng cá thể vào Islam sau khi họ đã thốt ra hai lời tuyên thệ. Theo sách sử ghi lại về câu chuyện vào Islam của ông Abu Zar Al-Ghaffari, câu chuyện qua lời ông kể: Tôi đến gặp Thiên Sứ của Allah ﷺ và nói: Xin chào Salam đến Người thừa Thiên Sứ của Allah và tôi chứng nhận rằng không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah và Muhammad là Thiên Sứ của Allah. Dứt lời tôi thấy niềm vui hiện rõ trên gương mặt của Người. Về câu chuyện vào Islam của ông Khalid bin Al-Walid, khi ông đến Madinah với ý định vào Islam, ông đến gặp Thiên Sứ của Allah ﷺ và nói: Tôi chào Salam đến Người và nói: Tôi chứng nhận rằng không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah và Người là Thiên Sứ của Allah. Người nói: {Alhamdulillah (tạ ơn Allah), Đáng đã hướng dẫn cậu.} Về câu chuyện vào Islam của ông Khalid bin Sa'eed bin Al'Aas rằng ông đã gặp Thiên Sứ của Allah ﷺ, ông nói: Người kêu gọi đến với điều gì? Thiên Sứ của Allah ﷺ đáp: {Ta mời người đến với Allah, Đáng duy nhất không có đối tác ngang vai và rằng Muhammad là Nô Lệ và là Thiên Sứ của Ngài; hãy từ bỏ hết mọi thờ phượng sỏi đá, thứ mà nó không biết nghe, không gây hại cũng chẳng mang lợi và không hề nhận biết được ai thờ phượng nó và ai không thờ phượng.} Dứt lời ông Khalid nói: Tôi xin chứng nhận rằng không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah và Người là Thiên Sứ của Allah. Đây là những câu chuyện tiêu biểu cho việc mỗi khi ai đồng ý thốt ra hai lời tuyên thệ là được chính thức gia nhập vào tôn giáo Islam, được bảo toàn sinh mạng và tài sản. Quả thật, Thiên Sứ của Allah ﷺ đã giận việc Usamah giết chết một người đã thốt ra lời tuyên thệ này, như đã được ghi lại trong Sahih Muslim và các bộ Hadith khác rằng Thiên Sứ của Allah ﷺ đã gửi đi một toán quân. Usamah Kể: Có một người đàn ông đã tuyên thệ Laa i laa ha il lol loh nhưng tôi vẫn giết y. Thiên Sứ của Allah ﷺ đã khiển trách tôi: {Y đã nói Laa i laa ha il lol loh mà người vẫn giết y ư?} Tôi giải thích: Thừa Thiên Sứ của Allah, chẳng qua là do y sợ vũ khí nên mới thốt lên lời tuyên thệ. Thiên Sứ của Allah ﷺ nói: {Chẳng lẽ người đã mổ con tim của y ra để xem rồi sao?!} Và theo Hadith do ông Jundab Al-Jabali thuật lại trong bộ Sahih rằng ông Usamah giải thích: Thừa Thiên Sứ của Allah, y đã sát thương tín đồ Muslim và đã giết người này, người này, đến khi tôi không chế được y và y nhìn thấy cây kiếm thì liền thốt Laa i laa ha il lol loh. Thiên Sứ của Allah ﷺ nói: {Vào ngày tận thế, người sẽ xoay sở như thế nào với Laa i laa ha il lol loh?!} Theo Hadith do ông Ibnu 'Abbaas thuật lại về lời dặn dò của Thiên Sứ ﷺ đến ông Mu-'azd bin Jabal khi Người cử ông đi Yemen: {Nhiệm vụ đầu tiên anh cần làm là kêu gọi họ đến với lời tuyên thệ Laa i laa ha il lol loh wa mu ham ma dar ro su lul loh.} Hadith do Al-Bukhari và Muslim ghi lại. Ngoài ra còn nhiều Hadith khác đồng ý nghĩa khẳng định một điều là vào thời đại của Thiên Sứ ﷺ chỉ cần thốt ra hai lời tuyên thệ này là đủ, và ai thốt ra hai lời tuyên thệ và làm đúng theo nội dung ý nghĩa của chúng, đó là: tuân lệnh Allah và Thiên Sứ của Ngài, thực hiện hết tất cả hình thức thờ phượng, chỉ thờ phượng Allah duy nhất, từ bỏ mọi tập quán có hình thức Shirk (tổ hợp) với Ngài, và những yêu cầu vừa trình bày được rút ra từ ý nghĩa của Laa i laa ha il lol loh. Và thật ra khi nói không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah thì phải tuân lệnh một mình Ngài còn khi nói Muhammad là Thiên Sứ của Allah thì bắt buộc phải vâng lời và làm theo sự chỉ đạo và giáo huấn của Muhammad. Đây là nội dung ý nghĩa mà những người Ả Rập sa mạc đều biết và hiểu rõ từ lời tuyên thệ. Hơn nữa, ý nghĩa của tiếng "Thượng Đế" đã bao hàm ý phủ định và khẳng định nên không cần phải giải thích sâu hơn về lời tuyên thệ đối với họ. Như vậy, điều kiện để được cứu rỗi là phải nói thành tiếng lời tuyên thệ đồng thời phải hiểu rõ nội dung ý nghĩa của nó và thực hiện đúng theo nội dung ý nghĩa đó một cách công khai và thầm kín. Allah phán: {(Muhammad) Người hãy biết rằng không có Thượng Đế đích thực nào ngoại trừ Allah} (chương 47 - Muhammad:19) Và Đáng Quyền Lực và Tối Cao phán: {Ngoại trừ những ai làm chứng cho sự thật (xác nhận chân lý) trong lúc họ biết.} (chương 43 - Al-Zukhruf: 86).

Những câu Kinh trên đã trình bày rõ ràng cần phải biết rõ nội dung ý nghĩa của lời tuyên thệ. Chiếu theo điều này thì cần phải xem xét lời tuyên thệ của người đa thần, tạm quân phán quyết họ cho đến khi theo dõi và quan sát họ xem họ có thực thi theo đúng nội dung ý nghĩa của lời tuyên thệ hay không. Nếu họ ngay chính trên tôn giáo, luôn giữ Tawhid (độc tôn hóa Allah) và chấp hành theo giáo lý của Islam thì họ là những người Muslim được hưởng quyền lợi và nghĩa vụ như bao người Muslim khác, còn nếu họ làm trái với nội dung ý nghĩa của lời mà họ đang tuyên thệ hoặc phản đối không chấp hành

một số nghĩa vụ nào đó hoặc vi phạm đến giới luật cấm trong khi đó là điều căn bản của tôn giáo thì lời tuyên thệ không bảo vệ được họ.

Thực tế ngày nay có rất nhiều người không hiểu rõ ý nghĩa của lời tuyên thệ này trong đó có cả những học giả và người bình thường. Do sự phát triển của các thế kỷ cuối này đã tác động mạnh hoặc đã hủy hoại dần niềm tin Iman làm cho rất nhiều người không nắm bắt được giáo lý Islam đặc biệt là không hiểu hết ý nghĩa hai lời tuyên thệ vốn rất cơ bản đối với mỗi tín đồ Muslim; có lẽ đúng hơn là do không rành về ngôn ngữ Ả-rập. Với lý do này làm cho rất nhiều người đã công khai làm những điều trái nghịch với hai lời tuyên thệ, mọi người cứ nghĩ chỉ cần thốt ra hai lời tuyên thệ là được ân phước, được bảo vệ tài sản và sinh mạng trong khi họ thốt ra hai lời tuyên thệ với cái xác không hồn, họ không tìm hiểu ý nghĩa và cũng không làm theo những yêu cầu của hai lời tuyên thệ. Hơn lúc nào hết chúng ta cần phải giải thích rõ, trình bày chi tiết ý nghĩa của hai lời tuyên thệ để làm bằng chứng cho những ai đi nghịch lại ý nghĩa của hai lời tuyên thệ mà cho rằng chỉ cần thốt ra lời tuyên thệ là y đã là người Muslim với niềm tin Tawhid đầy đủ.

Phần ba: Ý nghĩa lời tuyên thệ: **Laa i laa ha il lol lah.**

Giới học giả truyền giáo đã trình bày rõ ý nghĩa cụm từ Tawhid, điển hình như Sheikh Muhammad bin Abdul Wahhab viết trong sách "Risalah fi jawab su-al (Bức Thông Điệp Trả Lời Câu Hỏi)", Sheikh cũng nhắc lại trong quyển "Kashfu Ash-shubuhah (Khám Phá Những Điều Chưa Rõ)" và trong các quyển sách khác, và ý nghĩa này được giảng giải chi tiết hơn qua các sách giảng giải "Kitab Al-Tawhid". Xin trích lời của tác giả Sheikh Sulayman bin Abdullah đã viết trong sách của ông "Taisir Al-'Aziz Al-Hamid" giảng giải "Kitab Al-Tawhid" trang 53, ông nói: Ý nghĩa của Laa i laa ha il lol lah là không có Thượng Đế đích thực nào ngoại trừ Allah duy nhất, Ngài là Allah duy chỉ Ngài không có đối tác ngang vai, như Allah phán: {Và không một Thiên Sứ nào được cử phái đến trước Người (Muhammad) mà TA lại không ra lệnh cho Y rằng quả thật, không có Thượng Đế đích thực nào ngoài TA, do đó hãy thờ phụng riêng TA.} (chương 21 - Al-Ambiya: 25). cùng với lời phán khác của Đấng Tối Cao: {Và quả thật TA đã cử phái đến cho mỗi cộng đồng một vị Thiên Sứ (với mệnh lệnh): "Hãy thờ phụng Allah (duy nhất) và tránh xa tà thần."} (chương 16 - Al-Nahl: 36). Nghĩa đúng của tiếng "I-lah" là Đấng Thờ Phụng, chính vì vậy khi Thiên Sứ của Allah ﷺ nói với quần chúng Quraish "Mọi người hãy nói đi La i-lah illa Allah" thì họ bảo rằng phải chăng Người muốn bỏ hết mọi thần linh thờ phụng để thờ phụng một Đấng Thờ Phụng duy nhất ư, đây thật là điều rất quái lạ. Người dân của Nabi Hud đã nói: {Phải chăng Người (hỡi Hud) đến là để bảo chúng tôi chỉ tôn thờ Allah duy nhất và từ bỏ hết các thần linh mà tổ tiên chúng tôi đã tôn thờ trước kia hay sao?} (chương 7 - Al-'Araf: 70).

Người chỉ kêu gọi họ đến với "không có Thượng Đế đích thực nào ngoại trừ Allah" nghĩa là chỉ thờ phụng một mình Allah duy nhất, từ bỏ hết mọi thờ phụng những thần linh ngoài Ngài, phủ nhận những tà thần (những gì được thờ phụng và tuân lệnh ngoài Allah từ con người, cây cối, động vật...) và tuyệt đối tin tưởng nơi Allah. Lời tuyên thệ vĩ đại này còn khẳng định tất cả những gì được thờ phụng ngoài Allah không phải là đấng thờ phụng đích thực mà chỉ là sự ảo tưởng vô thực, là sự bất công nhất trong mọi sự bất công; và ngoài Allah không ai (vật gì) xứng đáng được thờ phụng, xứng đáng làm thượng đế. Tóm lại, lời tuyên thệ phủ nhận mọi thần linh khác ngoài Allah đồng thời khẳng định chỉ một mình Allah duy nhất là Đấng Thờ Phụng, không có đối tác ngang vai. Như vậy, vấn đề là chỉ nhận lấy một Đấng Thờ Phụng và phủ nhận tất cả những gì được thờ phụng ngoài Ngài, điều này mang ý nghĩa phủ định và khẳng định mà người nói chắc chắn hiểu rõ giống như trường hợp bạn nhìn thấy một người đàn ông nhờ một ai đó tư vấn hoặc làm chứng cho anh ta tuy nhiên, người mà anh ta nhờ không có khả năng tư vấn cũng không phù hợp làm nhân chứng trong khi có người tư vấn đầy khả năng và người làm chứng đích thực nhưng anh ta lại gạt bỏ. Trước trường hợp đó, bạn đến nói với anh ta rằng người này không phải là người tư vấn và người này không thể làm nhân chứng mà người tư vấn và người làm chứng chính là người kia và người kia. Bạn đã khẳng định và phủ định trong sự việc.

Việc thờ phụng Allah cần phải bắt nguồn từ con tim vì Allah, vì thương yêu Ngài, tôn sùng Ngài, tuân lệnh một mình Ngài, Đấng không có đối tác ngang vai. Bởi thế, bắt buộc phải hướng hết mọi hình thức thờ phụng đến Allah như cầu xin khẩn vái, sợ hãi, thương yêu, phó thác, sám hối, giết tế, nguyện thề, quý lạy cùng tất mọi hình thức thờ phụng khác. Tất cả những hình thức thờ phụng đó phải

được hướng một mình Allah vì Ngài không có đối tác ngang vai. Như vậy, ai hướng một điều gì đó đến ai (vật) khác ngoài Allah trong khi điều đó chỉ xứng đáng hướng về một mình Ngài thì y là người thờ đa thần cho dù y có thốt lên lời tuyên thệ "không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah" bởi lẽ y đã không tuân thủ theo nội dung ý nghĩa của nó, đó là Tawhid (độc tôn Allah) và khlas (thành tâm vì Ngài).

Các lời giảng giải về tiếng "I-lah" của một số học giả:

Ông Ibnu 'Abbaas nói: "Allah sở hữu quyền làm Thượng Đế và xứng đáng được thờ phượng đối với tất cả vạn vật." (Hadith do Ibnu Jarir và Ibnu Abi Hatim ghi lại)

Ông Abu Al-Mazhfar Al-Wazir nói trong "Al-Ifsah": Người thốt ra lời tuyên thệ cần phải thấu hiểu và biết rõ ý nghĩa của nó, đó là không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Allah, bởi Allah đã phán: {(Muhammad) Người hãy biết rằng không có Thượng Đế đích thực nào ngoài trừ Allah} (chương 47 - Muhammad:19) Và người thốt lên lời tuyên thệ cần phải làm nhân chứng cho điều mình nói, bởi Allah đã trình bày rõ ràng một người làm chứng cho một sự thật nếu như không biết rõ về điều mà anh ta làm chứng thì anh ta đã không trung thực với điều đó, Allah đã phán dạy: {Ngoại trừ những ai làm chứng cho sự thật trong lúc họ biết rõ.} (chương 43 - Al-Zukhruf: 86).

Ông Abu Al-Mazhfar nói: Đại danh của Allah được đặt sau tiếng "ngoại trừ" trong lời tuyên thệ nghĩa là bắt buộc phải công nhận duy chỉ Allah mới là Thượng Đế, mới là Đấng Thờ Phượng, ngoài Ngài thì không một ai (vật gì) xứng đáng; điều này đồng nghĩa với việc chấp nhận các hiện tượng xảy ra không phải là thượng đế. Một khi bạn tuyên thệ "không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Allah" là bạn đã tuyên bố ngoài Allah chẳng ai là thượng đế cả, cho nên bắt buộc bạn phải độc tôn Allah duy nhất. Và một ý nghĩa khác nữa là bạn phải biết rằng lời tuyên thệ này còn bao gồm sự phủ nhận các tà thần và chỉ tin nơi Allah, bởi quả thật khi nào bạn đã phủ nhận các thần linh và khẳng định Allah là thần linh duy nhất thì lúc bấy giờ bạn mới thực sự đã phủ nhận tất cả các tà thần và tin nơi Allah.

Học giả Abu Abdullah Al-Qurtubi viết trong bộ Tafsir của ông: "không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Ngài" nghĩa là không có Đấng Thờ Phượng đích thực nào ngoài trừ Ngài.

Ông Al-Zamkhashri nói: Tiếng "I-lah" là danh từ để gọi các thần linh nói chung, dù đó là đấng thờ phượng đích thực hay đấng thờ phượng vô thực, chẳng hạn như muốn gọi người đàn ông hay con ngựa, v.v, tuy nhiên, sau đó tiếng này chỉ dùng để gọi riêng cho Đấng Thờ Phượng đích thực.

Sheikh Islam nói: "I-lah" - "Thượng Đế" là Đấng Thờ Phượng được phục tùng.

Sheikh Islam còn nói về câu "không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Allah": Là khẳng định duy chỉ Ngài là Thượng Đế và Thượng Đế là Đấng hoàn mỹ về kiến thức, năng lực, nhân từ và sáng suốt; và trong đó có sự khẳng định việc Ngài đối xử tốt với bầy tôi của Ngài, bởi tiếng "I-lah" là Thượng Đế và Thượng Đế mới là Đấng đáng được thờ phượng; và việc Ngài đáng được thờ phượng do bởi những thuộc tính hoàn mỹ và tuyệt đối của Ngài nên Ngài đáng được thương yêu và đáng được mọi vạn vật phải hạ mình khúm núm.

Học giả Ibnu Al-Qaiyim nói: "I-lah" - "Thượng Đế" là Đấng được mọi con tim yêu thương, sùng bái, xám hối, tôn vinh, hạ mình, khúm núm, sợ hãi, hy vọng và phó thác.

Học giả Ibnu Rajab nói: "I-lah" - "Thượng Đế" là Đấng được phục tùng, không được trái lệnh, là Đấng phải được khiếp sợ, phải được sùng bái, phải được thương yêu, phải được kỳ vọng, phó thác và cầu xin van vái. Tất cả những điều đó chỉ xứng đáng thuộc về một mình Allah. Vì vậy, ai chia sẻ một điều gì đó trong những điều này, những điều mà chúng chỉ thuộc riêng cho Allah với một tạo vật nào đó của Ngài thì y đã làm mất đi sự thành tâm của y trong lời "không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah" đồng thời làm giảm đi sự độc tôn Ngài (Tawhid); và trong y tồn tại sự thờ phượng tạo vật tùy thuộc vào mức độ thể hiện của y về sự việc đó. Và tất cả đều là những hình thức Shirk.

Ông Al-Baqa-'i nói: "Không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Allah" nghĩa là phủ nhận toàn bộ mọi đấng thờ phượng ngoại trừ Đấng Chúa Tể Vĩ Đại. Với kiến thức này là cách nhắc nhở mạnh nhất về hoàn cảnh của Ngày Tận Thế; và kiến thức này chỉ hữu ích khi nào nó được tuyên bố đồng thời thực thi đúng theo nội dung ý nghĩa của nó, còn không thì chỉ là vô ích.

Ông Al-Tibbi nói: Giới học giả đã có thống nhất từ "I-lah" - "Thượng Đế" có nghĩa là Đấng Thờ Phụng, khác với những gì mà nhóm thờ phượng mờ mả và những ai giống họ cho rằng "I-lah" - "Thượng Đế" chỉ là Đấng Tạo Hóa hoặc Đấng Toàn Năng trên tất cả mọi thứ hoặc những những cụm từ tương tự; họ cứ tưởng chỉ cần thốt lên lời tuyên thệ và hiểu như vừa giải thích là đã có đủ Tawhid đối với Allah, sau đó họ muốn thờ phượng bất cứ ai họ muốn ngoài Allah là tùy thích chẳng hạn như cầu xin, khẩn vái người chết phù hộ tai qua nạn khỏi, nguyện thề với người chết, cầu xin sự can thiệp của người chết ở nơi Đấng Chúa Tể của trời đất cho đến các hình thức thờ phượng khác. Họ nào biết rằng nhóm đa thần Quraish cũng có suy nghĩ này giống họ, những người đa thần Quraish đã công nhận Allah là Đấng Tạo Hóa, Đấng Toàn Năng trên tất cả mọi thứ nhưng họ đã thờ phượng ngoài Allah bằng một số hình thức thờ phượng. Nếu thật sự ý nghĩa giống như họ khẳng định thì Abu Jahal và Abu Lahab không bị xem là tín đồ thờ mờ mả, người dân (của Nabi Nuh) không bị xem là tín đồ thờ phượng những bực tượng Suw'a, Yaruth, Ya-'uq và Nasr, và giữa Thiên Sứ của Allah ﷺ và nhóm Quraish đã không có sự xung đột mà chắc chắn nhóm Quraish liền đáp lại lời kêu gọi của Thiên Sứ ﷺ khi Người nói rằng mọi người hãy nói "không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Allah" nghĩa là không có ai có quyền năng tạo hóa ngoại trừ Allah: chúng tôi xin nghe và tuân lệnh. Allah phán:{Và nếu Người (Muhammad) hỏi chúng ai đã tạo hóa ra chúng thì chắc chắn chúng sẽ đáp: Allah}(chương 43 - Al-Zukhruf: 87){Và nếu Người (Muhammad) hỏi chúng ai đã tạo các tầng trời và trái đất thì chắc chắn chúng sẽ đáp: Đấng Toàn Năng, Đấng Toàn Tri đã tạo hóa chúng.}(chương 43 - Al-Zukhruf: 9){Người (Muhammad) hãy hỏi chúng ai cấp dưỡng cho các người từ trên trời và dưới đất hoặc ai nắm quyền kiểm soát thính giác và thị giác của các người?}(chương 10 - Yunus: 31).Ngoài ra còn rất nhiều câu Kinh tương tự khác.Nhưng dân tộc Ả-rập từ lâu đã bị xem là những tín đồ cầu xin người chết và bực tượng, đây là hình thức thờ phượng chính yếu của họ, họ đã hướng lời cầu xin sự can thiệp đến thần linh ngoài Allah, họ nói:{Chúng tôi không thờ phượng họ mà chỉ nhờ họ đưa chúng tôi đến gần với Allah hơn mà thôi.}(chương 39 - Al-Zumar: 3){Những vị này là những người can thiệp giúp cho chúng tôi với Allah}(chương 10 - Yunus: 18){Phải chăng Y (Muhammad) gom tất cả thần linh lại thành một Thượng Đế duy nhất ư? Đây thật là một điều hết sức quái lạ.}(chương 38 - Sad: 5).Thật khôn khổ cho Abu Jahal, kẻ đầu não vô đức tin của Quraish và những ai khác đã hiểu rõ ý nghĩa "không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Allah" nhưng không chấp nhận, Allah phán:{Quả thật, chúng là những kẻ khi được nhắc không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Allah thì chúng lại tự cao tự đại bảo rằng chẳng lẽ chúng tôi phải bỏ các thần linh của chúng tôi chỉ vì một tên thi sĩ mất trí (Muhammad) này ư?}(chương 37 - Al-Saffaat: 35, 36).Họ biết là phải bỏ mọi thờ phượng ngoài Allah và hướng đến thờ phượng Allah duy nhất. Cứ như thế, những người thờ phượng mờ mả khi được bảo rằng hãy thành tâm thờ phượng Allah duy nhất thì họ nói: chẳng lẽ chúng tôi phải bỏ những người bảo hộ của chúng tôi trong khi họ phù hộ chúng tôi ư? Rồi câu trả lời dành cho họ: Đúng vậy, việc bỏ mọi thờ phượng và thành tâm thờ phượng Allah chính là chân lý như Allah phán:{Không, Y (Muhammad) đã mang đến điều Chân Lý để xác nhận (các thông điệp) của các Thiên Sứ trước.}(chương 37 - Al-Saffaat: 37).Câu "Không có Thượng Đế đích thực nào ngoại trừ Allah" gồm hai vế phủ định và khẳng định:Vế phủ định là phủ nhận tất cả mọi thần linh ngoài Allah Tối Cao, bởi thế, mọi thứ ngoài Ngài không xứng đáng được thờ phượng, ngay cả các Thiên Thần, các vị Nabi là những tạo vật tốt đẹp hơn những ai (vật) khác thì họ cũng không là Đấng Thờ Phụng.

Và vế khẳng định là khẳng định Đáng đáng được thờ phượng chỉ Allah duy nhất, nghĩa là con người không thờ phượng bất cứ thứ gì ngoài Allah, cũng không hướng bất cứ hình thức thờ phượng nào đến ai (vật gì) khác ngoài Ngài như cầu nguyện, giết tế, nguyện thề, v.v.

Và ý nghĩa đầy đủ của lời tuyên thệ là không thờ phượng ai (vật gì) ngoài Allah. Ai thốt ra câu tuyên thệ này và hiểu được nội dung ý nghĩa của nó đồng thời làm đúng theo nội dung ý nghĩa của nó: phủ nhận Shirk (tổ hợp) và khẳng định Allah duy nhất để thờ phượng, kèm theo niềm tin kiên định thì y là tín đồ Muslim đích thực; nếu bề ngoài y thực thi theo nội dung ý nghĩa của lời tuyên thệ nhưng trong lòng không tin tưởng thì y là người Munafiq (đạo đức giả); nếu y làm khác với nội dung ý nghĩa của lời tuyên thệ từ những hình thức Shirk thì y là Kafir (ngoại đạo) cho dù có thốt lên lời tuyên thệ. Chẳng phải nhóm người Munafiq đã luôn thực hiện theo đúng nội dung ý nghĩa của lời tuyên thệ nhưng kết quả phải ở tận đáy của Hỏa Ngục đó sao? Chẳng phải nhóm người Do Thái tuy đã tuyên thệ nhưng lại làm những điều Shirk và Kufr (phủ nhận đức tin) nhưng lời tuyên thệ không giúp ích gì cho họ?. Tương tự đối với ai bác bỏ bất cứ giáo luật nào, bổn phận nào của Islam thì y là kẻ phản đạo cho dù y có nói lời tuyên thệ một trăm ngàn lần. Đối với những ai tuy đã tuyên thệ nhưng lại hướng hình thức thờ phượng đến bất cứ thần linh nào khác ngoài Allah chẳng hạn như cầu xin người chết, bực tượng, v.v thì lời tuyên thệ mà họ đã thốt không mang lại cho họ bất cứ giá trị nào như các Hadith đã trình bày ở

trên, bởi Thiên Sứ của Allah ﷺ đã khẳng định: {Chỉ một mình Ngài, không có đối tác ngang vai cùng với Ngài} để khuyến cáo con người đừng vấp phải tội Shirk như Do Thái, Munafiq và tín đồ thờ mô mã. Lúc Thiên Sứ của Allah ﷺ kêu gọi mọi người đến với "không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Allah" thì mọi người cứ tưởng chỉ cần thốt ra lời tuyên thệ đó là đủ nhưng đó là sự thiếu hiểu biết trầm trọng, bởi quả thật khi Thiên Sứ của Allah ﷺ kêu gọi đến với lời tuyên thệ là Người kêu gọi họ nói lời tuyên thệ và thực hành theo nội dung ý nghĩa của nó đồng thời từ bỏ mọi hình thức thờ phượng ngoài Allah. Chính vì vậy mà họ đã nói:{Sao, chúng tôi phải bỏ các thần linh của chúng tôi chỉ vì một tên thi sĩ mất trí (Muhammad) này ư?}(chương 37 - Al-Saffaat: 36).Và họ đã nói:{Phải chăng Y (Muhammad) gom tất cả thần linh lại thành một Thượng Đế duy nhất ư?}(chương 38 - Sad: 5).Chỉ với lý do đó mà họ từ chối thốt ra lời tuyên thệ, và cho dù họ có thốt ra lời tuyên thệ nhưng vẫn cố thờ phượng các bực tượng Lat, 'Uzza và Manat thì họ cũng chẳng là tín đồ Muslim, Thiên Sứ ﷺ vẫn mãi chiến đấu với họ cho đến khi họ chấp nhận từ bỏ mọi thần linh và mọi hình thức thờ phượng chúng, và chỉ thờ phượng một mình Allah duy nhất không tổ hợp đối tác ngang vai cùng Ngài. Đây vốn là kiến thức căn bản đã được khẳng định rõ từ Qur'an, Sunnah và Ijm'a (sự thống nhất của của giới học giả Islam). Riêng đối với nhóm tín đồ thờ phượng mô mã thì họ không hiểu được ý nghĩa của lời tuyên thệ cũng không nhận thức được việc phải phủ nhận hết mọi thần linh ngoài Allah và phải khẳng định Allah là Đấng Thờ Phượng duy nhất, Ngài không có đối tác ngang vai. Nói đúng hơn, họ chỉ biết ý nghĩa của lời tuyên thệ ở một khía cạnh mà cả người có đức tin và người ngoại đạo đều thừa nhận, đó là không có Đấng Tạo Hóa Toàn Năng nào ngoài Allah hoặc ý nghĩa của tiếng "I-lah" - "Thượng Đế" chỉ là Đấng Giàu Có bất cần tất cả nhưng mọi thứ ngoài Ngài đều phải lệ thuộc vào Ngài. Ý nghĩa này hoàn toàn đúng vì nó nằm trong những thuộc tính của Thượng Đế, tuy nhiên, nó không phải là ý nghĩa thật sự của "không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Allah". Quả thật, với các thuộc tính đã trình bày thì nhóm người đa thần đều nhận biết rõ nên họ đã không cho rằng thần linh mà họ thờ phượng có quyền năng đó, họ vẫn công nhận họ là nhóm người thấp hèn nghèo khổ rất cần đến Allah, chẳng qua việc thờ phượng thần linh khác ngoài Ngài chỉ mong muốn nhờ thần linh đó làm trung gian đưa họ đến gần Ngài hơn, chỉ mong nhờ họ can thiệp biện hộ cho họ trước Allah vì họ luôn thừa nhận việc tạo hóa, vương quyền, bổng lộc, làm cho sống và làm cho chết đều thuộc về riêng Allah. Thật ra, họ hiểu rất rõ về ý nghĩa của "không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Allah" nhưng họ từ chối tuyên thệ và thực thi theo nó; bởi thế Tawhid Rububiyah (thừa nhận Allah là Đấng duy nhất trong tạo hóa, chi phối điều hành vũ trụ và mọi vạn vật) không giúp ích cho họ trong khi họ đã phạm Shirk trong Tawhid Uluhiyah (thừa nhận Allah là Đấng duy nhất được thờ phượng), như Allah đã phán:{Và đa số bọn chúng không tin tưởng nơi Allah bởi chúng là đám người đa thần.}(chương 12 - Yusuf: 106).

Tuy nhóm người thờ mô mã đã thốt ra lời tuyên thệ nhưng không hiểu ý nghĩa và từ chối làm theo yêu cầu lời tuyên thệ nên họ giống như những người Do Thái chỉ thốt ra lời tuyên thệ mà lại không hiểu và cũng không làm theo yêu cầu của lời tuyên thệ, họ thốt lời tuyên thệ nhưng lại thờ phượng ngoài Allah bằng tình yêu, sự sùng kính, tôn sùng, sợ hãi, hy vọng, phó thác, khẩn vái lúc hoạn nạn và hướng niềm tin đến thần linh khác ngoài Allah bằng đủ thể loại thờ phượng khác, nhóm người này tệ hại hơn nhiều so với nhóm đa thần trước đây.

Nếu bạn bảo ai đó trong số họ thề với Allah Tối Cao thì họ sẽ cho bạn lời thề với Ngài dù lời thề đó trên điều chân thật hay điều dối trá, nhưng nếu có người yêu cầu: "Anh hãy thề bởi cuộc sống của Sheikh nào đó hoặc bởi địa vị của Sheikh" hoặc những gì tương tự thì họ sẽ không thề trên điều giả dối, có nghĩa là trong lòng họ xem những người được chôn dưới đất vĩ đại hơn cả Đấng Chúa Tể. Còn những người đa thần thờ trước thì không như vậy, mỗi khi họ muốn thề cho một sự việc quan trọng nào đó thì họ luôn thề bởi Allah Tối Cao giống như câu chuyện phân chia đã xảy ra trong thời tiền Islam đã được Al-Bukhari ghi lại.

Có rất nhiều người hoặc phần đông xem việc cầu xin người chết tại mô mã hoặc tại nơi nào đó mà họ cho là thần linh tốt hơn việc cầu xin Allah tại Masjid nên họ đã công khai việc thờ phượng đó, đây là sự việc nhóm đa thần thờ trước đã phạm về việc làm Shirk. Những người này, khi họ gặp phải tai họa lớn thì họ thành tâm khẩn vái đến những người được chôn trong lòng đất, họ hô vang tên của những người trong mộ để xua đuổi tai họa dù ở trên đất liền, trên biển hoặc ở bất cứ nơi nào, và đây là điều mà nhóm đa thần thờ trước không làm, ngược lại họ thành tâm khẩn cầu Allah cứu giúp họ, như Allah phán:{Nhưng khi chúng lên tàu (ra khơi), chúng lại cầu nguyện Allah dâng trọn cả đức tin đến Ngài}(chương 29 - Al-Ankabut: 65).Và lời phán của Ngài:{Đến khi các người gặp hoạn nạn, các người kêu cứu với Ngài, nhưng sau khi Ngài giải cứu các người thoát nạn thì một phần tử trong các người lại

dựng một thần linh khác để thờ phượng cùng với Thượng Đế của chúng.}(chương 16 - Al-Nahl: 53, 54).

Có rất nhiều người trong số họ đã từ bỏ Masjid mà bám lấy mồ mã và những nơi họ cho là linh thiêng, khi họ đến với mồ mã mà họ tôn sùng thì họ liền cầu xin người trong mộ bằng tâm trạng khóc lóc, khúm núm, sợ hãi, hạ mình nhưng hoàn toàn không thấy họ như thế lúc lễ nguyện Salah. Họ khẩn cầu người trong mộ tha thứ cho họ, giúp họ thoát nạn, được bình an khỏi Hỏa Ngục, đối với một người có khối óc làm sao chấp nhận được các hành động như thế trong khi họ vẫn thốt ra lời "không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah" nhưng lại tin tưởng và hành động trái với nó, như vậy có mang lại cho họ giá trị chẳng? Trường hợp một người đa thần nào đó thốt ra lời "không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah và Muhammad là Thiên Sứ của Ngài" nhưng y không biết thế nào là thượng đế, như thế nào là thiên sứ, rồi y hành lễ Salah, nhịn chay, hành hương Hajj nhưng không biết đó là cái gì, chỉ biết làm theo mọi người và không phạm bất cứ điều Shirk nào thì tin rằng không còn ai nghi ngờ về Islam của người đó nữa. Sự việc xảy ra giống như điều vừa trình bày vào khoảng đầu của thế kỷ mười một hoặc trước đó, có một người đàn ông đã như thế được giới học giả chuyên Fiqh (giáo lý thực hành) công nhận là Muslim, cụ thể được ghi trong sách "Al-Daru Al-Thamin fi sharh Al-Murshad Al-Mu'in" của trường phái Maliki, tác giả quyển sách nói: "Điều này đã được họ phúc đáp tận tường rõ ràng, không ai có ý kiến khác."

Tin rằng ai cũng hiểu là việc thờ phượng mồ mã còn nguy hiểm hơn điều này, vì họ cho rằng Thượng Đế gồm nhiều thượng đế khác nhau.

Nếu nói: Anh đã trình bày ý nghĩa và thuộc tính của "I-lah", vậy anh phải trả lời như thế nào đối với câu nói rằng "Thượng Đế là Đấng có khả năng tạo hóa" hoặc những câu nói tương tự?Lời được đáp:Câu trả lời gồm có hai phần:Thứ nhất:Đây là câu nói hoàn toàn mới bởi không một học giả Islam nào cũng như không một vị Imam chuyên về ngôn ngữ nào từng nói cả trong khi lời của các học giả Islam và các Imam chuyên ngôn ngữ chỉ giải thích như chúng tôi đã trình bày, câu nói này hoàn toàn sai.Thứ hai:Giả sử chấp nhận lời giải thích Thượng Đế là Đấng có khả năng tạo hóa thì đó là lối giải thích giống như không giải thích bởi bản chất của Thượng Đế là có khả năng tạo hóa, khi nào không có khả năng này thì đó không phải là Thượng Đế đích thực cho dù có gọi là Thượng Đế. Và tất nhiên không phải khi ai đó biết được thượng đế đích thực là có khả năng tạo hóa là y liền vào Islam, liền làm đúng bổn phận, đây là điều chưa ai từng nói, nếu không thì đa thần Ả-rập là người Muslim mất rồi. Nếu cho rằng đó là câu nói của một số người sau này thì họ đã bị sai lầm, hãy đáp lại họ bằng các bằng chứng nghe và suy luận. Hết.

Phần thứ tư: Ý nghĩa lời tuyên thệ "Muhammad là Thiên Sứ của Allah".

Lời tuyên thệ gồm có hai câu luôn gắn liền nhau không thể tách rời, bắt buộc người tuyên thệ phải thốt lên trọn cả hai câu, đồng thời phải hiểu ý nghĩa đầy đủ cùng với sự tin tưởng trong tim và thực thi đúng theo nội dung ý nghĩa của nó trong cuộc sống. Thật là xa vời đối với ai cứ ngỡ chỉ nói "không có Thượng Đế đích thực nào ngoài Allah" là đủ, tương tự không phải chỉ cần nói "Muhammad là Thiên Sứ của Allah" là đủ mà bắt buộc phải tin và thực thi đúng theo nội dung ý nghĩa của lời tuyên thệ, đó là tin kiên định rằng Muhammad là Thiên Sứ ﷺ được Allah cử phái đến, rằng Ngài đã giao cho Người trọng trách truyền đạt tôn giáo Islam, bắt buộc Người phải hoàn thành sứ mạng này và bắt buộc loài người chấp nhận Bức Thông Điệp Người mang đến, bắt họ phải vâng lời và đi theo đường lối chỉ đạo của Người.Để tìm hiểu lời tuyên thệ này thì cần phải nhận biết những điều sau đây:

Điều thứ nhất:Thiên Sứ Muhammad ﷺ đã được Allah lựa chọn đảm nhận sứ mạng này:Đấng Tối Cao phán:{Và Thượng Đế của Người (Muhammad) tạo hóa và chọn lựa những gì Ngài muốn.}(chương 28 - Al-Qasas: 68).Và Đấng Tối Cao phán:{Allah biết rõ đâu là nơi mà Ngài phải đặt lời mặc khải của Ngài.}(chương 6 - Al-An'am: 124).Và Đấng Tối Cao phán:{Và quả thật đối với TA, họ đích thực là những người thuộc thành phần ưu tú được tuyển chọn.}(chương 38 - Sad: 47).

Những câu Kinh vừa trình bày cho chúng ta biết một điều rằng các Thiên Sứ của Allah vẫn là người phạm đã được Allah sàng lọc, tuyển chọn và tẩy sạch họ để họ trở thành những người xứng đáng nhận lãnh sứ mạng truyền bá bức thông điệp của Ngài, họ phải là những bề tôi trung kiên tuân thủ

đúng giáo lý của Ngài và phải là những người đủ tư cách làm những trung gian giữa Ngài và các bề tôi của Ngài.

Quả thật, Allah đã kể về những nhóm người đã phủ nhận sứ mạng của các vị Thiên Sứ, họ nói với các vị Thiên Sứ của họ: {Quý vị chỉ là những con người phạm tục như chúng tôi mà thôi.} (chương 14 - Ibrahim: 10). Các vị Thiên Sứ đã trả lời họ rằng: {Đúng vậy, chúng tôi chỉ là những người phạm như các người nhưng Allah ban ân huệ cho người nào Ngài muốn trong đám bề tôi của Ngài.} (chương 14 - Ibrahim: 11) Và Thiên Sứ của chúng ta Muhammad ﷺ được chọn làm vị Thiên Sứ cuối cùng, được vinh danh là Thiên Sứ tốt đẹp nhất trong giới Thiên Sứ, Người vượt trội hơn bởi những trọng trách đặc biệt mà những vị Thiên Sứ trước đó không đảm nhận, đó là Người được chọn làm vị Thiên Sứ cho toàn thể loài người và loài Jinn (ma quỷ). Allah, Đấng Tối Cao phán về Người: {Và quả thật, Người (Muhammad) được phú cho một phẩm chất đạo đức vĩ đại.} (chương 68 - Al-Qalam: 4). Theo bộ Sahih Muslim ghi lại rằng bà 'A-ishah đã nói: {Phẩm chất đạo đức của Người chính là Qur'an.} Nghĩa là Người thực thi đúng theo chuẩn mực phẩm chất đạo đức của Qur'an, những phẩm chất đạo đức tốt đẹp mà những người hiểu biết đều công nhận. Thậm chí trước khi nhận lãnh sứ mạng Thiên Sứ, Người đã được quần chúng Makkah biết đến là người uy tín, trung thực, ngay thẳng cũng như những phẩm chất tốt đẹp khác. Phẩm chất của Người đạt đến mức cao nhất về sự rộng lượng, cao thượng, nhẫn nại, thanh cao, biết ơn, công bằng, khiêm tốn, ngay chính, gan dạ, v.v. Tất cả đức tính cao đẹp đó đã được rất nhiều sách sử ghi chép lại khi mô tả về Người, và không một ai phủ nhận sự việc đó ngoại trừ những muốn phản bác.

Ở Thiên Sứ của Allah ﷺ không hề thấy những tính cách thấp hèn, xấu xa, vô đạo đức; ở bản thân Người không hề có sự keo kiệt, bủn xỉn, bất công, tự cao, dối trá, lười biếng, hèn nhát, trộm cắp, lường gạt, thất hứa hay bất cứ bản chất tiêu cực nào.

Điều thứ hai: Thiên Sứ của Allah được bảo vệ những sai phạm:

Cả cộng đồng đều đồng thuận rằng các vị Thiên Sứ luôn được bảo vệ khỏi những đại tội để duy trì ý nghĩa được tuyển chọn. Bởi lẽ Allah chọn Họ làm Thiên Sứ đến với loài người thì Họ phải là những tấm gương để giáo dân noi theo, Họ phải khuyến cáo thiên hạ tránh xa tội Kufr (phủ nhận đức tin) và các tội lỗi khác. Nếu Họ vị phạm công khai một điều nào đó từ những đại tội này thì chắc chắn kẻ thù của Họ liền nắm bắt cơ hội để bêu xấu sứ mạng và tôn giáo của Họ và điều đó phủ nhận thuộc tính Sáng Suốt và Chí Minh của Allah Tối Cao. Với lòng nhân từ của Allah, Ngài đã bảo vệ Họ tránh mọi hành động sai trái, Ngài bắt buộc Họ không được kháng lệnh, trình bày về hậu quả xấu, đồng thời Ngài bắt Họ làm tấm gương tốt với cuộc sống giản dị, ít ham muốn trần gian đó để họ khỏi bận tâm nhiều đến cuộc sống thế gian mà quên đi cuộc sống Đời Sau. Còn về các tội lỗi nhỏ thì giới Thiên Sứ không tránh khỏi nhưng chỉ ở mặt phán đoán và suy xét theo cảm tính "người phạm" của Họ trong công việc, tuy nhiên, Họ không tái phạm. Và những sai phạm thuộc các tội lỗi nhỏ của họ không hề đánh mất công lý, không hề phủ nhận sứ mạng Thiên Sứ của Họ mà nó chỉ nói lên bản chất người phạm của họ đồng thời khẳng định không ai trong số Họ đạt đến cảnh giới hiểu biết về cõi vô hình cũng như không ai trong số họ được ban cho một thứ gì đó từ thuộc tính tối cao của Thượng Đế.

Những học giả Tafsir và các học giả khác đã liệt kê một số lỗi lầm mà Thiên Sứ ﷺ đã mắc phải, Allah phán: {Và Người (Muhammad) chớ xua đuổi những ai cầu nguyện Thượng Đế của họ vào mỗi sáng và mỗi tối vì sắc diện của Ngài} (chương 6 - Al-An'am: 52). Và Ngài phán: {Và gần như chúng đã âm mưu quyến dụ Người (Muhammad) bỏ những điều mà TA (Allah) đã mặc khải cho Người và xúi giục Người bịa đặt ra một điều khác chống lại TA và nếu được như thế thì chúng sẽ nhận Người làm một người bạn thân tình (của chúng). Nhưng nếu TA không củng cố Người vững chãi thì quả thật Người đã suy t xiêu lòng nghe theo bọn chúng} (chương 17 - Al-Isra': 73, 74).

Với những sai lầm thực tế do sự suy xét và nhận định riêng của khả năng người phạm như thế mang lại một ý nghĩa cải thiện công khai, đó là Allah dạy Người rằng sự việc đó không thành.

Còn về tội lỗi thì Người được Allah phù hộ không vi phạm hoặc không tái phạm, bởi việc vi phạm hoặc tái phạm tội lỗi phủ nhận tính chất của sứ mạng Thiên Sứ được lựa chọn của Người và đi nghịch lại với những gì mà Người đã khuyến cáo về sự vô đức tin, hư đốn và tội lỗi. Riêng đối với việc truyền đạt thông tin được mặc khải cho Người thì giới học giả đều đồng thuận rằng các vị Thiên Sứ được phù hộ, bảo vệ khỏi mọi sai lầm, hơn thế nữa là Họ đã được Allah bảo vệ và phù hộ khỏi mọi hành động Shirk, dối trá cũng như những thói hư tật xấu khác ngay từ trước khi trở thành Thiên Sứ.

Thiên Sứ của Allah ﷺ nói: {Từ trước Islam, Ta chưa từng có ý định làm theo những gì mọi người làm và Ta cũng chưa từng có ý định xấu xa nào cho đến khi Allah ban diễm phúc chọn làm Thiên Sứ của Ngài.} (Do Al-Qadhi 'Iyadh ghi lại trong sách Al-Shifa và các học giả khác cũng ghi lại tương tự).

Ông Ibnu Ishaq nói trong sách tiểu sử: "Tuổi trẻ của Thiên Sứ ﷺ được Allah phù hộ và bảo vệ, Người được chở che tránh khỏi mọi điều bất thỉu và xấu xa của thời tiền Islam. Đến khi Allah muốn chọn Người nhận lãnh sứ mạng truyền bá thông điệp của Ngài trong khi Người vẫn còn trên tôn giáo của đồng bào mình, Ngài để Người trưởng thành là người đàn ông tốt nhất trong cộng đồng của Người về danh dự, nhân cách, ứng xử, rộng lượng, thanh cao, thật thà, uy tín, Người hoàn toàn không có bất cứ thói hư tật xấu nào của những người đàn ông thời đó, sự trung thực và thật thà của Người đến mức được mọi người đặt cho Người một biệt danh "Al-Amin" có nghĩa là người thật thà và ngay thẳng. Đó là điều mà Allah đã phù hộ cho Người từ lúc còn bé."

Điều thứ ba: Tổng quát về Sứ mạng của Thiên Sứ ﷺ: Sứ mạng của Thiên Sứ Muhammad ﷺ mang những đặc ân riêng mà tất cả các vị Thiên Sứ trước không có, một số trong những đặc ân đó được nói trong một Hadith do ông Jabir thuật lại được ghi trong hai bộ Sahih rằng Thiên Sứ của Allah ﷺ nói: {Ta được ban cho năm điều mà không một ai trước Ta được ban cho: Được thắng lợi bởi sự khiếp sợ (của kẻ thù) với khoảng cách một tháng đi đường; mọi nơi trên mặt đất được phép tẩy rửa và làm Masjid; được hưởng chiến lợi phẩm, điều mà không một ai trước Ta được hưởng; được ban cho quyền cầu xin ân xá; trước Ta mỗi vị Nabi (mỗi vị Thiên Sứ) chỉ được gửi đến cho người dân của mình còn riêng Ta được gửi đến cho toàn nhân loại.} Và Thiên Sứ của Allah ﷺ nói: {Ta được cử đến cho mọi sắc tộc dù da đen hay da đỏ.} Do Muslim ghi lại. Dựa theo những gì đã trình bày thì bắt buộc toàn thể nhân loại phải theo Người, tuân lệnh Người và họ được xem là giáo dân của Người, cộng đồng được mời gọi, như Allah phán: {Và TA (Allah) chỉ phái Người (Muhammad) đến để làm một người mang tin mừng và cảnh báo toàn thể nhân loại.} (Chương 34 – Saba': 28). Nghĩa là đến toàn thể loài người. Và Đấng Tối Cao phán: {Hãy nói đi (Muhammad): "Hỡi nhân loại! Quả thật Ta là Thiên Sứ của Allah được cử phái đến cho tất cả các người"} (Chương 7 - Al-'Araf: 158). Trong Qur'an có rất nhiều câu Kinh mang lời phán đến toàn thể nhân loại, điển hình như: {Hỡi nhân loại, các người hãy tôn thờ Thượng Đế của các người} (Chương 2 - Al-Baqarah: 21). Và Đấng Tối Cao phán: {Hỡi nhân loại, quả thật Thiên Sứ (Muhammad) đã đến với các người mang theo Chân Lý từ Thượng Đế của các người, bởi thế, các người hãy có đức tin, điều đó tốt cho các người.} (Chương 4 - Al-Nisa': 170). Và Đấng Tối Cao phán: {Hỡi nhân loại, quả thật đã đến với các người một bằng chứng xác thực từ nơi Thượng Đế của các người; và TA (Allah) đã ban xuống cho các người một ánh sáng rõ rệt.} (Chương 4 - Al-Nisa': 174). Câu Kinh ám chỉ Muhammad ﷺ và những gì Người mang đến từ Thượng Đế của Người. Các câu Kinh này trình bày rõ ràng tất cả loài người đều phải có bổn phận đi theo Bức Thông Điệp của Thiên Sứ Muhammad ﷺ, phải tuân lệnh Người. Quả thật, Thiên Sứ Muhammad ﷺ cũng còn được biết đến là vị Thiên Sứ được cử phái đến cho cả loài Jinn (ma quỷ) với bằng chứng từ lời phán của Allah: {Và khi TA hướng một nhóm Jinn về phía Người (Muhammad) để chúng lắng nghe Qur'an. Và khi chúng hiện diện nơi đó, chúng bảo nhau: "Hãy giữ im lặng." Đến khi cuộc xướng đọc chấm dứt, chúng trở về cảnh báo người dân của chúng.} (Chương 46 - Al-Ahqaf: 29). cho đến lời phán của Ngài: {Hỡi dân Ta, hãy đáp lại Người Mời Gọi của Allah (Thiên Sứ Muhammad) và hãy tin tưởng nơi Người.} (Chương 46 - Al-Ahqaf: 31). Và câu Kinh khác tương tự: {Hãy nói đi (Muhammad!): "Ta đã được mặc khải cho biết có một đám Jinn đã nghe (đọc Qur'an) rồi chúng bảo rằng chúng tôi đã nghe một cuộc xướng kinh (Qur'an) hết sức tuyệt diệu, Nó hướng dẫn đến chân lý. Bởi thế, chúng tôi đã có đức tin nơi Nó.}" (Chương 72 - Jinn: 1, 2). Quả thật, những người Do Thái và Thiên Chúa đã cho rằng sứ mạng của Thiên Sứ Muhammad ﷺ chỉ dành riêng cho dân Ả-rập sau khi họ đã thừa nhận sứ mạng của Người là đúng thật, đã chứng kiến những phép mầu của Người cũng như số lượng tín đồ theo Người. Họ không còn cách nào phủ nhận ngoài việc phải chấp nhận Người là Thiên Sứ được Thượng Đế phái đến nhưng chỉ vì đam mê quyền lực, danh vọng, lợi ích nên họ đã không chấp nhận đi theo Người. Họ thừa nhận mọi thứ được Thiên Sứ ﷺ thông điệp chính là những điều được mặc khải từ nơi Allah bằng niềm tin cũng như bằng tính xác thực của Bức Thông Điệp, thế nhưng họ vẫn không đón nhận những sắc lệnh hướng về họ, điển hình như câu Kinh: {Và hãy tin tưởng vào (Qur'an) mà TA đã mặc khải (cho Muhammad) nhằm xác nhận lại (Kinh Tawrah và Injil) đang trong tay các người, bởi thế các người chớ là những kẻ đầu tiên phủ nhận nó và cũng chớ đánh đổi các dấu hiệu của TA (đã thiên khải cho Muhammad) với cái giá ít ỏi và hãy kính sợ riêng một mình TA, và chớ trộn lẫn chân lý với những điều ngụy tạo và chớ cố tình giấu che chân lý trong khi các người biết rõ.} (Chương 2 - Al-Baqarah: 41, 42). Và còn rất nhiều câu khác tương tự. Điều thứ tư: Bổn phận truyền đạt Bức Thông Điệp của Người ﷺ. Allah Tối Cao phán: {Hỡi Thiên Sứ (Muhammad), Người hãy truyền đạt lại tất cả mọi thông điệp mà Thượng Đế của Người đã

mặc khải cho Người, và nếu Người không thực thi thì Người đã không truyền đạt Bức Thông Điệp của Ngài.}(chương 5 - Al-Ma'idah: 67). Đây là nhiệm vụ mà Thượng Đế bắt buộc Thiên Sứ của Ngài ﷺ phải hoàn thành và đó cũng là nhiệm vụ chung cho tất cả các Thiên Sứ, Allah phán: {Bổn phận của Người chỉ là truyền đạt (thông điệp)}.(chương 42 - Al-Shura: 48). Và Ngài phán: {Và bổn phận của một Thiên Sứ chỉ là công khai truyền đạt (lời mặc khải của Allah)}(chương 24 - Al-Nur: 54). Các vị Sahabah (bạn đạo) của Thiên Sứ ﷺ đã làm chứng cho sự truyền đạt và giảng giải của Người, ông Abu Zdar nói: "Thiên Sứ của Allah ﷺ đã qua đời, tuy nhiên, đã không có một con chim nào vỗ đôi cánh của nó mà Người lại không cho chúng tôi biết."

Và theo ông Ahmad bin Majah ghi lại rằng Thiên Sứ của Allah ﷺ nói:

{Quả thật, Ta đã bỏ lại các người trên một nguồn ánh sáng trắng tinh (Islam), đêm của nó cũng giống như ngày (rất rõ ràng), không ai lệch khỏi nó ngoại trừ kẻ bị diệt vong.}

Và trong Sahih Muslim cũng như các bộ Hadith khác rằng ông Abdullah bin 'Amr bin Al-'As thuật lại lời của Thiên Sứ ﷺ:

{Sự thật là không một vị Nabi nào trước Ta lại không có bổn phận hướng dẫn tín đồ của mình về những điều tốt cũng như khuyến cáo họ về những điều xấu.}

Và như đã biết Thiên Sứ ﷺ đã bắt đầu kêu gọi người dân của Người trước tiên, rồi mới mời gọi những người Ả-rập trên toàn bán đảo, rồi sau đó đến những ai ngoài họ. Người đã cử phái sứ giả đến với các bộ lạc sinh sống nơi hẻo lánh, vùng sa mạc để kêu gọi họ đến với Allah, sau đó, Người cử những người tuyên truyền đến Yemen, Bahrain và những quốc gia khác. Sau đó, Thiên Sứ của Allah ﷺ đã cho viết thư gửi đến các vua chúa, các lãnh đạo các nước như Ba Tư, Hy Lạp, v.v. Cứ như thế cho đến khi Thiên Sứ ﷺ qua đời thì tất cả mọi nơi gần xa đều biết đến sứ mạng của Người.

{Tuy nhiên, trong chúng có kẻ được Allah hướng dẫn và có kẻ đáng bị bỏ mặc đi lạc}

(chương 16 - Al-Nahl: 36).

Sau Thiên Sứ ﷺ các vị Sahabah của Người đã duy trì việc kêu gọi đến với Islam và đã chiến đấu với những ai chống đối, cự tuyệt không chấp nhận mãi đến khi họ đồng ý vào Islam hoặc phải nộp thuế cho sự dưới quyền thống trị của Islam. Từ đó, lời kêu gọi đến với Islam vang xa khắp nơi trên trái đất trong thời gian ngắn nhất như đã được sách sử ghi chép lại. Đối với những ai ở tận nơi xa xôi của trái đất nếu đã từng nghe đến Islam thì y vẫn phải có bổn phận học hỏi, tìm hiểu tôn giáo mà y được tạo ra vì nó.

Điều thứ năm:

Sứ mạng Thiên Sứ cuối cùng:

Một khi bộ giáo lý này dành cho toàn thể loài người, bắt buộc thiên hạ phải chấp nhận và phục tùng dù đang ở đâu, bởi vì giáo lý này là giáo lý cuối cùng được ban xuống từ trên trời. Bởi thế, bắt buộc chúng ta phải tin tưởng rằng Muhammad ﷺ là vị Nabi, vị Thiên Sứ cuối cùng, Allah phán:

{Muhammad không phải là người cha của một ai trong số đàn ông của các người mà Y chính là Thiên Sứ của Allah và là Nabi (Thiên Sứ) cuối cùng.}

(chương 33 - Al-Ahzab: 40).

"خاتم" là tiếng được dùng để diễn đạt sự kết thúc của các sự việc trước đó chẳng hạn như lá thư đã được "خاتم" có nghĩa là nội dung bức thư đã hết không còn gì nữa. Qua ý nghĩa này muốn nói rằng Thiên Sứ Muhammad ﷺ là vị Nabi (Thiên Sứ) cuối cùng được Allah cử phái đến và sau Người không còn vị Nabi hay vị Thiên Sứ nào được cử phái đến nữa. Muslim và các học giả khác ghi lại, ông Abu Hurairah thuật lại rằng Thiên Sứ của Allah ﷺ:

{Hình ảnh của Ta và hình ảnh của các vị Nabi trước Ta giống như hình ảnh của một người đàn ông xây một ngôi nhà, y đã hoàn tất tốt công trình và hoàn thành rất đẹp trừ một miếng gạch tại một góc của công trình; thế là mọi người đi vòng quanh ngôi nhà, họ ngưỡng mộ nhưng họ nói phải chi chỗ này được gắn vào một miếng gạch thì hoàn mỹ, và Ta chính là viên gạch đó, và Ta chính là vị Nabi cuối cùng.}

Và Muslim cũng ghi lại, ông Jubair bin Mut'im thuật lại rằng Thiên Sứ của Allah ﷺ nói:

{Ta có nhiều tên gọi: Ta là Muhammad, là Al-Maahi tức người được Allah bôi xóa sự Kufr (vô đức tin), Ta là Al-Haashir tức người mà nhân loại được phục sinh sau Ta và là Al-'Aqib tức người mà không có vị Nabi nào đến sau y.}

Theo Sunan Abu Dawood và học giả khác ghi lại từ Hadith dài do ông Thawban thuật lời Thiên Sứ ﷺ đã nói:

{Sẽ có ba mươi người nói dối trong cộng đồng Ta, tất cả họ đều tự xưng mình là Nabi, nhưng Ta là vị cuối cùng trong số các vị Nabi được phái đến, sau Ta không còn vị Nabi nào được cử phái đến nữa.}

Bắt buộc phải tin rằng Người ﷺ là vị Nabi cuối cùng, những ai tự xưng là nabi sau Người thì y là kẻ mạo nhận. Riêng việc Nabi Ysa (Giê-su) con trai bà Mar-yam sẽ giáng trần vào thời đoạn cuối của thế gian thì quả thật Người vẫn đi theo giáo lý của Thiên Sứ Muhammad ﷺ. Nabi Ysa tựa như một thành viên của cộng đồng tín đồ Islam này, mặc dù Người từng nhận lãnh lời mặc khải trước đây nhưng vẫn không rời khỏi bộ giáo lý Islam cao quý này. Cho nên bất cứ ai tự xưng nabi hoặc thiên sứ thì y chỉ là kẻ lường gạt, dối trá và mạo nhận cho dù y có biểu diễn ma thuật, bùa ngãi thế nào thì cũng chỉ là trò qua mắt thiên hạ, lừa bịp mọi người; giống như Al-Aswad Al-'Unsi và Musailamah Al-Kazzab đã dùng trò ma quỷ xưng mình là nabi nhưng trò ma thuật đó không qua khỏi con mắt của những ai có tâm trí lành mạnh. Ngoài hai tên này còn có những kẻ khác mạo danh Nabi và có được sự ủng hộ của nhóm người thiếu hiểu biết. Kẻ mạo nhận cuối cùng trong số họ tên Ahmad Al-Qodiyani đã lan truyền sự xấu xa của y làm chia rẽ thêm nhiều nhóm xấu ở Ấn Độ, ở Al-Sanad (Pakistan) và nhiều khu vực khác và tên cuối cùng trong tất cả những người mạo nhận này là Dajjal như đã được Sunnah thông điệp, trình bày và cảnh báo về các mối hiểm họa xuất phát từ hắn, Allah phán:

{Há Ta (Muhammad) sẽ phải báo cho các người biết ai là kẻ mà những tên Shaytan thường xuống với chúng ư? Chúng thường xuống với những tên ác ôn tội lỗi.}

(chương 26 - Al-Shu-'ara': 221, 222).

Đây là bằng chứng cho biết chỉ có những tên dối trá mới bị lũ Shaytan sát nhập làm chúng ảo tưởng mình được Allah thiên khải, trong khi theo định luật của Allah trong tạo hóa là Ngài biến chân lý thành hào quang còn ma thuật giả dối chắc chắn sẽ bị vạch trần.

Điều thứ sáu:

Bổn phận của cộng đồng đối với Thiên Sứ của Allah ﷺ:

Sau khi chúng ta đã thừa nhận Thiên Sứ của Allah ﷺ là người trung thực với những gì Người mang đến cũng như tính xác thực của sứ mạng của Người thì bắt buộc chúng ta (tín đồ Muslim) phải tin tưởng nơi Người bởi đó là yêu cầu của lời tuyên thệ "Muhammad là Thiên Sứ của Allah" và thờ phượng Allah theo đúng khuôn khổ mà Người đã truyền dạy và hướng dẫn. Tùy thuộc vào niềm tin và việc hành đạo mà mỗi người sẽ được ban thưởng hoặc tùy theo sự bê tha bổn phận mà mỗi người sẽ bị trừng phạt. Vì vậy, bắt buộc tín đồ Muslim phải tự xác định lại niềm tin và sự phục tùng mọi di huấn của Thiên Sứ ﷺ trong cuộc sống. Và bổn phận đó là chấp hành theo các mệnh lệnh của Allah được chỉ định trong Qur'an và Sunnah:

Thứ nhất: Đức tin nơi Thiên Sứ của Allah ﷺ:

Quả thật, Chính Allah đã sắc lệnh bảo tín đồ Muslim phải tin tưởng nơi Người cũng như tin tưởng nơi Allah, nơi Thiên Thần và các Kinh Sách, Ngài sẽ ban thưởng trọng hậu cho đức tin và sẽ trừng phạt thích đáng cho sự vô đức tin.

Allah Tối Cao phán:

{Hỡi những người có đức tin, hãy tin tưởng nơi Allah, nơi vị Thiên Sứ của Ngài, và cả Thiên Kinh (Qur'an) mà Ngài đã ban xuống cho Thiên Sứ của Ngài lẫn các Kinh Sách mà Ngài đã ban xuống trước đây. Và ai phủ nhận Allah, các Thiên Thần của Ngài, các Kinh Sách của Ngài, các Thiên Sứ của Ngài và Ngày Tận Thế thì quả thật y đã lầm lạc rất xa.}

(chương 4 - Al-Nisa': 136).

Và Đáng Tối Cao phán:

{Hỡi những ai có đức tin, hãy sợ Allah mà tin tưởng nơi Thiên Sứ của Ngài, Ngài sẽ lấy lòng khoan dung của Ngài mà ban cho các người gấp đôi (phần thưởng), Ngài sẽ ban cho các người ánh sáng nhờ đó các người sẽ bước đi (đúng theo Chính đạo) và sẽ tha thứ cho các người.}

(chương 57 - Al-Hadid: 28).

Và Đáng Vinh Quang phán:

{Cho nên các người hãy tin tưởng nơi Allah, nơi vị Thiên Sứ của Ngài và nơi Ánh Sáng (Qur'an) mà TA đã ban xuống.}

(chương 64 - Al-Taghabun: 8).

Và Đáng Tối Cao phán:

{Bởi thế, hãy tin tưởng nơi Allah, nơi vị Thiên Sứ của Ngài, một vị Nabi mù chữ, đã hết lòng tin tưởng nơi Ngài và nơi các lời mặc khải của Ngài.}

(chương 7 - Al-'Araf: 158).

và Đáng Vinh Quang và Tối Cao phán:

{Và ai không có đức tin nơi Allah và vị Thiên Sứ của Ngài thì quả thật TA đã chuẩn bị cho những kẻ không có đức tin hỏa ngục cháy bùng.}

(chương 48 - Al-Fat-h: 13).

Ngoài ra còn có rất nhiều câu Kinh khác đồng ý nghĩa.

Theo bộ Muslim và các bộ Hadith khác ghi lại, ông Abu Hurairah thuật lại rằng Thiên Sứ của Allah ﷺ nói:

{Ta được lệnh phải chiến đấu với thiên hạ cho đến khi họ chịu tuyên thệ không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah và tin nơi những gì Ta mang đến.}

Thiên Sứ của Allah ﷺ đã giải thích ý nghĩa đức tin Iman trong Hadith nổi tiếng khi đại Thiên Thần Jibril đến hỏi Người:

{Rằng phải tin nơi Allah, nơi các Thiên Thần của Ngài, nơi các Kinh Sách của Ngài, nơi các vị Thiên Sứ của Ngài, nơi Ngày Tận Thế và nơi sự tiền định tốt xấu.}

Không phải nghi ngờ gì nữa rằng đức tin nơi Thiên Sứ của Allah ﷺ bắt buộc phải tin tưởng vào những gì Người mang đến, tin sứ mạng của Người là thật; nguồn gốc của đức tin đó phải xuất phát từ con tim kiên định và an lòng, rồi sau đó thốt ra thành lời bằng sự hiểu biết cùng với đức tin, rồi sau đó thể hiện bằng hành động. Tập hợp tất cả mọi điều vừa nêu tạo thành đức tin Iman và được xem là phương tiện để thành công. Đối với ai không tin tưởng trong lòng thì lời tuyên thệ đó không giúp ích gì cho người tuyên thệ, đây chính là tình trạng của những người Munafiq (đạo đức giả) bị Allah phủ nhận niềm tin của họ bằng lời phán:

{Khi những người Munafiq (giả tạo đức tin) đến gặp Người Muhammad), họ bảo: “Chúng tôi chứng nhận Người đích thực là Thiên Sứ của Allah” trong khi Allah biết rất rõ rằng Người thực sự là Thiên Sứ của Ngài. Và Allah xác nhận những kẻ Munafiq đích thực là những kẻ nói dối.}

(chương 63 - Al-Munafiqun: 1).

Thứ hai: Lệnh phải phục tùng Thiên Sứ ﷺ và cảnh báo việc nghịch Người.

Việc phục tùng Thiên Sứ ﷺ chính là minh chứng cho đức tin Iman, bởi quả thật, đức tin nơi Người một cách trung thực là phải tuân theo những gì Người đã truyền đạt từ Allah Tối Cao; nếu ai nghịch lại mệnh lệnh của Người hoặc một phần nào đó trong mệnh lệnh của Người một cách cố tình hoặc bê tha thì y đã không trung thực trong lời tuyên thệ thừa nhận sứ mạng của Người. Trong Qur'an, Allah đã ra lệnh phải phục tùng và tuân theo Thiên Sứ ﷺ ở rất nhiều câu Kinh, tiêu biểu:

{Hỡi những người có đức tin, hãy tuân lệnh Allah, hãy tuân lệnh Thiên Sứ (Muhammad) và cấp lãnh đạo của các người; nếu như các người có bất đồng nhau về một điều gì đó thì các người hãy đưa sự việc đó trở về với Allah (Qur'an) và Thiên Sứ của Ngài (Sunnah) nếu các người thật sự tin nơi Allah và nơi Ngày Tận Thế.}

(chương 4 - Al-Nisa': 59).

Và Đáng Tối Cao phán:

{Và các người hãy tuân lệnh Allah, hãy tuân lệnh Thiên Sứ (Muhammad) và các người hãy coi chừng, nếu các người quay lưng thì các người hãy biết rằng nhiệm vụ Thiên Sứ của TA chỉ là truyền tải thông điệp một cách minh bạch và công khai.}

(chương 5 - Al-Ma'idah: 92).

và Đáng Vinh Quang và Tối Cao phán:

{Hãy bảo chúng (Muhammad): "Các người hãy tuân lệnh Allah và tuân lệnh Thiên Sứ (của Ngài). Nếu các người quay lưng thì Người (vị Thiên Sứ của Ngài) chỉ chịu trách nhiệm về việc làm của Người còn các người chịu trách nhiệm cho việc làm các người, nhưng nếu các người vâng lệnh Người thì các người sẽ được hướng dẫn."}

(chương 24 - Al-Nur: 54).

với ý nghĩa tương tự, Allah phán:

{Và những gì vị Thiên Sứ (Muhammad) mang đến cho các người thì các người hãy nhận lấy nó còn những gì Y ngăn cấm các người thì các người hãy ngừng ngay.}

(chương 59 - Al-Hashr: 7).

Không những thế, việc tuân lệnh Thiên Sứ của Allah ﷺ còn được hứa ban thưởng trọng hậu, Allah phán:

{Và các người hãy tuân lệnh Thiên Sứ (Muhammad) mong rằng các người được thương xót (cứu rỗi).}

(chương 3 - Ali 'Imran: 132).

Và Allah Tối Cao phán:

{Và ai tuân lệnh Allah và Thiên Sứ của Ngài thì y sẽ thành đạt về vang.}

(chương 33 - Al-Ahzab: 71).

Bên cạnh đó, Allah cảnh báo về hình phạt nặng nề đối với ai nghịch lại lệnh của Thiên Sứ ﷺ:

{Và ai vâng lệnh Allah và Thiên Sứ của Ngài thì sẽ được cho vào Thiên Đàng bên dưới có những dòng sông chảy, họ sẽ sống trong đó đời đời và đó là một thành tựu vĩ đại. Ngược lại, ai bất tuân Allah và Thiên Sứ của Ngài và vi phạm các giới luật của Ngài thì sẽ bị tống vào Hỏa Ngục, chúng sẽ sống trong đó đời đời và sẽ hứng chịu một sự trừng phạt nhục nhã.}

(chương 4 - Al-Nisa': 13, 14).

Allah cho biết về lời than của những cư dân nơi Hỏa Ngục khi họ bị đày vào trong đó:

{Ôi phải chi chúng tôi đã vâng lệnh Allah và vâng lời Thiên Sứ (Muhammad).}

(chương 33 - Al-Ahzab: 66).

và trong một Hadith Sahih, ông Abu Hurairah thuật lại lời của Thiên Sứ ﷺ:

{Ai tuân lệnh Ta là đã tuân lệnh Allah và ai nghịch lại Ta là đã nghịch lại Allah.}

Ý nghĩa này là bởi vì Thiên Sứ ﷺ chỉ ra lệnh đúng theo những gì được Allah mặc khải, cho nên việc tuân lệnh Người chính là tuân lệnh Thượng Đế của Người, Allah phán:

{Và ai vâng lời Thiên Sứ (Muhammad) thì coi như đã tuân lệnh Allah, nhưng ai quay mặt bỏ đi thì TA không phái Người (Muhammad) đến để trông chừng bọn chúng.}

(chương 4 - Al-Nisa': 80).

và theo bộ Al-Bukhari, ông Abu Hurairah thuật lại lời của Thiên Sứ ﷺ:

{Tất cả nhân loại đều được vào Thiên Đàng ngoại trừ những ai không muốn.} Các vị Sahabah hỏi: "Thưa Thiên Sứ của Allah, như thế nào là không muốn?" Người đáp: {Ai tuân lệnh Ta thì được vào thiên đàng còn ai bất tuân Ta là y đã không muốn.}

và tất nhiên tuân lệnh Thiên Sứ ﷺ là phải làm theo mọi điều người sai bảo, tránh xa mọi điều Người ngăn cấm, đón nhận mọi điều Người truyền dạy, hài lòng về điều Người phân xử và tuyệt đối tránh xa mọi hành động cũng như suy nghĩ chống đối, bất mãn về mọi luật lệ được Người qui định.

Thứ ba: Toàn cộng đồng phải đi theo Sunnah (đường lối) của Thiên Sứ ﷺ:

Allah đã khẳng định rằng Ngài sẽ hướng dẫn và tha thứ cho những ai tuân theo Thiên Sứ ﷺ và Ngài qui định việc đi theo Người là minh chứng thể hiện tình yêu đích thực dành cho Allah, Ngài phán:

{Các Người hãy đi theo Y (Muhammad) để may ra các người được hướng dẫn.}

(chương 7 - Al-'Araf: 158).

và khi những người Do Thái và Thiên Chúa hô hào là con cái và là thân tín của Allah thì Ngài liền ban xuống câu Kinh:

{Hãy nói (hỡi Muhammad): "Nếu các người thực sự yêu thương Allah thì hãy đi theo Ta, rồi Ngài sẽ yêu thương và tha tội cho các người, bởi Allah là Đấng Hằng Tha Thứ, Đấng Khoan Dung." Người (Muhammad) hãy nói: "Các người hãy tuân lệnh Allah và Thiên Sứ (của Ngài), nếu các người quay lưng thì các người hãy biết rằng Allah không hề thương yêu đám người vô đức tin."}

(chương 3 - Ali 'Imran: 31, 32).

Và Đấng Tối Cao phán:

{Quả thật ở nơi Thiên Sứ của Allah, có một tấm gương tốt đẹp cho các người, những ai mà họ mong được hội ngộ với Allah và Ngày (phán xử) cuối cùng và luôn tưởng nhớ Allah thật nhiều.}

(chương 33 - Al-Ahzab: 21).

Và trong những bồn phạt của bầy tôi là phải thương yêu Thượng Đế của họ bởi Ngài là Đấng đã tạo hóa và ban phát cho họ, nhưng để có được tình yêu đó và để tình yêu đó được chấp nhận nơi Allah thì cần phải đi theo Thiên Sứ ﷺ. Quả thật, Allah sẽ ban thưởng, yêu thương và tha thứ cho những ai đi theo Thiên Sứ của Ngài ﷺ. Tuy nhiên, biểu hiện cho việc đi theo Người là bắt chước theo Người, tuân thủ theo lệnh của Người và tránh xa mọi điều Người ngăn cấm, đồng thời tránh xa mọi hành động khác đường lối của Người để rồi cuối cùng bị lệch khỏi Sunnah của Người, giống như một Hadith xác thực được ghi lại rằng Thiên Sứ của Allah ﷺ đã nói:

{Ai ghét bỏ Sunnah (đường lối) của Ta thì y không phải là tín đồ Ta}

Thứ tư: Yêu thương Thiên Sứ của Allah ﷺ bằng cả trái tim.

Đúng hơn là phải đặt tình yêu đó lên trên mọi thứ, Allah phán:

{Hãy bảo họ: "Nếu cha mẹ, con cái, anh em, các bà vợ, dòng họ của các người và tài sản của các người có được, cũng như việc mua bán của các người sợ thất bại hay ngôi biệt thự xinh đẹp mà các người thích thú là những thứ yêu thích đối với các người hơn cả Allah và Thiên sứ của Ngài, hơn cả việc chiến đấu cho con đường chính nghĩa của Ngài, thì các người hãy đợi cho đến khi Allah sẽ ban hành quyết định, bởi Allah không hướng dẫn một đám người dấy loạn và bất tuân".}

(chương 9 - Al-Tawbah: 24).

Thứ hai là con người ai lại không yêu thích tám thể loại này, vì chúng mà con người sẵn sàng đánh đổi tất cả nhưng vẫn phải đặt sau tình yêu dành cho Allah và Thiên Sứ ﷺ của Ngài. Trong câu Kinh Allah

đã khuyến cáo: {... thì các người hãy đợi cho đến khi Allah sẽ ban hành quyết định ...} nghĩa là các người hay chờ đợi đón nhận cơn thịnh nộ và hình phạt của Ngài giáng xuống các người. Đây là bằng chứng mạnh mẽ nhất bắt buộc phải thương yêu Allah và Thiên Sứ của Ngài hơn tất cả tình yêu nào khác. Quả thật, trong Sunnah của Thiên Sứ ﷺ cũng đã nhấn mạnh điều này như Hadith do ông Anas thuật lại lời Người:

{Ba điều mà ai đó có được thì y sẽ tìm thấy vị ngọt của đức tin Iman: Allah và Thiên Sứ của Ngài được thương yêu đối với y trên tất cả mọi thứ; không yêu thương ai đó ngoại trừ vì Allah; và ghét quay trở lại với sự vô đức tin sau khi đã được Allah cứu khỏi nó giống như ghét bị ném vào Hỏa Ngục.}

Do Al-Bukhari và Muslim ghi lại, và cũng theo hai bộ Sahih này, ông Anas thuật lại lời của Thiên Sứ ﷺ:

{Đức tin của các người chưa đạt được cảnh giới cao nhất cho đến khi tình yêu dành cho Ta hơn cả con cái, cha mẹ và tất cả thiên hạ.}

Và khi ông 'Umar bin Al-Khattab nói:

Xin thề bởi Allah, Người là người mà tôi yêu thương hơn tất cả mọi thứ trừ bản thân mình, Thiên Sứ ﷺ nói:

Này 'Umar, sự yêu thương đó vẫn chưa đủ cho đến khi nào ông yêu thương Ta hơn cả bản thân mình. Thế là 'Umar liền nói: Xin thề bởi Allah, Người là người mà tôi yêu thương hơn tất cả mọi thứ kể cả bản thân mình. Thiên Sứ ﷺ nói: Bây giờ mới đủ đó 'Umar.

Do Al-Bukhari ghi lại.

Và một trong những phần thưởng dành cho việc yêu thương Thiên Sứ ﷺ là được ở cùng với Người ở Đồi Sau, như đã được đề cập trong một Hadith rằng có một người đàn ông đã hỏi về Ngày Tận Thế. Thiên Sứ ﷺ nói:

{Người đã chuẩn bị gì cho thời khắc đó?}. Ông ta nói: Tôi không chuẩn bị gì cho thời khắc đó ngoài tình yêu thương mà tôi dành cho Allah và Thiên Sứ của Ngài. Thiên Sứ ﷺ nói: {Người sẽ ở cùng với ai mà người yêu thương}.

Và trong hai bộ Sahih, ông Ibnu Mas'ud thuật lại rằng Thiên Sứ ﷺ nói:

{Mỗi người sẽ cùng với ai mà y yêu thương.}

Bao nhiêu đó là đã quá đủ cho phần thưởng dành cho loại tình yêu cao quý này, tuy nhiên, tình yêu này chỉ được chứng tỏ là chân thật khi người tín đồ luôn bắt chước và noi theo đường lối của Thiên Sứ ﷺ, luôn đặt Sunnah của Người lên hàng đầu trước tất cả mọi cá nhân khác, đồng thời phải yêu thương những ai yêu thương và ủng hộ Người, căm ghét những ai căm ghét và chống đối Người, dù những người đó có là bà con ruột thịt đi chăng nữa. Như vậy, ai hoàn tất được những điều đó thì y mới thực sự chân thật trong tình yêu thương này còn ai làm khác những điều đó hoặc thiếu sót trong những điều đó thì tình yêu đó của y sẽ bị giảm theo tương ứng.

Thứ năm: Kính trọng và lễ phép với Thiên Sứ ﷺ.

Điều này được Allah sắc lệnh trong lời phán:

{Để các người (tín đồ Muslim) tin tưởng nơi Allah, nơi Thiên Sứ của Ngài và để các người kính trọng và lễ phép với Y}

(Chương 48 - Al-Fat-h: 9).

và Đáng Tối Cao phán:

{Hỡi những người có đức tin! Chớ đừng qua mặt mà đi trước Allah và Thiên sứ của Ngài (về mọi vụ việc). Hãy kính sợ Allah, quả thật, Allah là Đáng nghe thấy và am tường mọi việc. Hỡi những người có đức tin, chớ cất giọng của các người cao hơn giọng nói của Nabi (Muhammad) và chớ lớn tiếng với Y khi nói chuyện, giống như việc các người thường ăn nói lớn tiếng với nhau, e rằng điều đó làm cho các việc làm thiện tốt của các người trở thành vô nghĩa trong lúc các người không nhận thấy điều đó. Quả thật, những người hạ thấp giọng nói của mình xuống trước mặt Thiên Sứ của Allah là những người mà

tấm lòng của họ đã được Allah rèn luyện đạt được lòng Taqwa (ngay chính và kính sợ). Họ sẽ được tha thứ và được một phần thưởng vô cùng to lớn.}

(Chương 49 - Al-Hujurat: 1 - 3).

Câu Kinh là lệnh cấm tín đồ Muslim qua mặt Thiên Sứ ﷺ trong việc đưa ra ý kiến hoặc nhận định sự việc khác với những gì Người mang đến. Và câu Kinh cũng cấm tín đồ Muslim cao giọng lúc Người có mặt hoặc lớn tiếng khi nói chuyện với Người, bởi lẽ hành động đó sẽ làm mất giá trị các việc làm thiện tốt. Allah, Đấng Tối Cao phán:

{Các người chớ nghĩ việc gọi Thiên Sứ giống như việc các người thường gọi nhau.}

(Chương 24 - Al-Nur: 63).

Nghĩa là không được gọi Thiên Sứ ﷺ bằng tên của Người giống như cách mọi người thường hay gọi nhau mà hãy gọi Người bằng cách lễ phép như thừa Nabi của Allah hoặc thừa Thiên Sứ của Allah, bởi đó là sự biểu hiện lòng kính trọng đối với địa vị cao quý và phúc đức mà Allah đã ban cho Người.

Một trong những biểu hiện sự kính trọng và lễ phép đối với Thiên Sứ ﷺ là tôn vinh đường lối Sunnah của Người, thực hiện theo những gì Người sai bảo và tránh xa những điều Người ngăn cấm.

Thứ sáu: Buộc phải theo cách phân xử của Thiên Sứ ﷺ và hài lòng với sự phân xử của Người, cấm nghịch lại Người.

Đấng Tối Cao phán:

{Nếu các người bất đồng nhau về điều gì đó thì các người hãy trở về với Allah (Qur'an) và với Thiên Sứ (Sunnah).}

(Chương 4 - Al-Nisa': 59).

Và Đấng Tối Cao phán:

{Bởi thế, hãy cảnh báo những ai làm trái với điều mà Y (Muhammad) mang đến rằng: "Chúng sẽ gặp phải Fitnah (Shirk) hay sẽ gặp phải một hình phạt đau đớn."}

(Chương 24 - Al-Nur: 63).

Và cộng đồng Islam đã đồng thuận rằng việc mỗi khi có tranh chấp và bất đồng thì phải trở về Sunnah của Thiên Sứ ﷺ. Câu Kinh là bằng chứng rõ ràng về việc cấm làm trái với Sunnah và tuyệt đối không được thay đổi Sunnah. Hãy nhìn xem hậu quả của những ai làm trái với Sunnah, họ được cảnh báo rằng sẽ phải đối diện với Fitnah nghĩa là sẽ phải bị thử thách đối diện với Shirk hoặc sẽ bị rơi vào lầm lạc và bị trừng phạt đau đớn. Và để tránh được việc đức tin Iman bị xóa thì tín đồ Muslim cần trở lại với Sunnah mỗi khi xảy ra mâu thuẫn với nhau, chấp thuận theo sự phân xử của Thiên Sứ ﷺ đồng thời trong lòng không cảm thấy khó chịu về những gì đã được phân xử. Và câu Kinh đủ để răn đe những ai sau khi đã hiểu rõ về Sunnah nhưng lại bỏ mặc nó do xem thường và muốn đi theo phong tục tập quán hoặc muốn đi theo lời nói của ai đó hoặc muốn đi theo pháp luật do con người đặt ra ...

Điều thứ bảy:

Nhìn nhận đúng mức về vai trò và địa vị của Thiên Sứ ﷺ:

Theo qui luật tự nhiên mà Allah đã định cho tạo hóa là việc con người thường mắc phải những hành động thái quá hoặc cầu thả, và bất cứ cộng đồng nào cũng đều tồn tại nhóm người thái quá và nhóm người cầu thả không tận tâm. Vì vậy, Thiên Sứ ﷺ đã khuyến cáo cộng đồng tín đồ của Người tránh xa sự thái quá trong việc tôn vinh vai trò và địa vị của Người chẳng hạn như gán cho Người những quyền hạn chỉ dành riêng cho Allah Tối Cao, và cụ thể cho vấn đề này như sau:

Thứ nhất: Thiên Sứ ﷺ vẫn chỉ là một người phạm:

Allah Tối Cao phán:

{Hãy nói đi (Muhammad): "Quả thật Ta cũng chỉ là một người phạm như các người, có điều Ta nhận được sự mặc khải."}

(Chương 18 - Al-Kahf: 110).

Câu Kinh cho thấy rằng Thiên Sứ ﷺ có vai trò đặc biệt hơn những người khác là chỉ ở việc sự mặc khải được ban xuống cho Người.

Và Đáng Tối Cao phán:

{Hãy đáp lại chúng (Muhammad!): “Vinh quang thay Thượng Đế của Ta, chẳng phải Ta vốn chỉ là một người phạm được cử làm một vị Thiên Sứ đó sao?”}

(Chương 17 - Al-Isra': 93).

Sự việc đó là bởi vì một nhóm người đa thần yêu cầu Thiên Sứ ﷺ làm cho đất phun trào lên nguồn suối hoặc làm cho bầu trời sập xuống đè hết bọn họ, ... cho nên Thiên Sứ ﷺ cần trình bày rõ cho họ hiểu rằng những điều họ yêu cầu là những điều thuộc về quyền năng nơi Thượng Đế của Người, còn Người vốn chỉ là một người phạm, tuy nhiên, Người được chọn làm Thiên Sứ rao truyền Bức Thông Điệp của Ngài.

Và quả thật Allah cũng đã cho biết về những cộng đồng trước đây đã xúc phạm các vị Thiên Sứ bằng cách cho rằng các vị Thiên Sứ cũng chỉ là những người phạm tục, như Allah Tối Cao đã phán về cộng đồng của Nabi Hud hay Saleh:

{Chẳng phải người này cũng chỉ là một người phạm như quý vị hay sao, y cũng ăn uống giống như quý vị. Và nếu quý vị nghe theo một người phạm giống quý vị thì quả thật quý vị sẽ là những người thua thiệt.}

(Chương 23 - Al-Muminun: 33, 34).

Và Allah cũng cho biết thêm về đám người đã phủ nhận sứ mạng của Muhammad ﷺ khi họ nói:

{Thiên Sứ gì như thế này? Y ăn thức ăn và đi rong giữa chợ!}

(Chương 25 - Al-Furqan: 7).

Nghĩa là Thiên Sứ ﷺ sao lại phải lao động và mưu sinh, Allah đáp lại lời của họ:

{Và không một Thiên Sứ nào được cử phái đến trước Người (Muhammad) mà Y lại không ăn thức ăn và đi rong giữa chợ.}

(Chương 25 - Al-Furqan: 20).

Nghĩa là các vị Thiên sứ không phải là những Thiên Thần; bởi người phạm vốn không thể nhìn thấy được Thiên Thần. Và cho dù Allah có thực sự cử các Thiên Thần đến thì chắc chắn con người cũng không có khả năng tiếp xúc được với họ trừ phi họ phải thay đổi hình hài giống người phạm để có sự tương đồng, Đáng Tối Cao phán:

{Và nếu TA (Allah) dựng lên một sứ giả từ một vị Thiên thần thì TA vẫn phải làm cho y thành một người phạm (để chúng nhìn thấy), và (lúc bấy giờ) TA làm cho chúng càng lúng túng thêm về điều đang làm cho chúng lúng túng.}

(Chương 6 - Al-An'am: 9).

Và khi Thiên Sứ ﷺ quên số lượng Rak-at trong lễ nguyện Salah nhưng không ai nhắc nhở Người do họ tưởng số Rak-at được qui định giảm đi thì Thiên Sứ ﷺ nói:

{Chẳng qua Ta cũng chỉ là một người phạm giống như các người thôi, đôi khi Ta cũng quên giống như các người, vì vậy nếu Ta quên thì các người hãy nhắc Ta.}

Hadith do Al-Bukhari và Muslim ghi lại.

Và một khi các Thiên Sứ ﷺ vẫn là con người phạm tục thì tuyệt đối không được gán ghép cho họ những quyền hạn cũng như các thuộc tính chỉ dành riêng cho Allah.

Thứ hai: Thiên Sứ ﷺ không biết được điều huyền bí ở cõi vô hình:

Thiên Sứ ﷺ chỉ truyền đạt lại những thông tin mà Allah đã mặc khải cho Người, Allah Tối Cao đã khẳng định:

{Hãy bảo chúng (Muhammad): “Ta không hề nói với các người rằng Ta nắm trong tay những kho báu của Allah và biết điều vô hình, và Ta cũng không hề nói với các người rằng Ta là Thiên Thần, mà Ta chỉ làm theo những gì được mặc khải cho Ta thôi.”}

(Chương 6 - Al-An'am: 50).

Và Đáng Tối Cao phán:

{Hãy bảo chúng (Muhammad): “Ta không phải là một người bịa đặt điều mới trong giới Thiên Sứ và Ta cũng không biết điều gì sẽ xảy đến cho Ta và cho các người nữa.”}

(Chương 46 - Al-Ahqaf: 9).

Và Đáng Tối Cao phán:

{Và nếu Ta biết được điều vô hình thì chắc chắn Ta sẽ tom góp nhiều điều tốt đẹp cho Ta và Ta đã tránh được mọi điều bất hạnh rồi.}

(Chương 7 - Al-'Araf: 188).

Câu Kinh khẳng định rằng không một ai biết được điều vô hình ngoại trừ Allah Tối Cao. Riêng việc Allah phơi bày một số điều vô hình cho ai đó thì sự việc đấy chỉ giống như một phép màu hay một minh chứng rằng lời nói của người đó là thật, như Allah Tối Cao phán:

{Đáng Tin Thông cõi vô hình không phơi bày điều vô hình của Ngài cho một ai ngoại trừ những ai được Ngài hài lòng chọn làm Thiên Sứ nhưng Y sẽ được đội ngũ Thiên Thần theo dõi và bảo vệ trước sau.}

(Chương Al-Jinn: 26, 27).

Nghĩa là Đáng Tối Cao chỉ tiết lộ cho những ai mà Ngài hài lòng, và họ chính là các vị Thiên sứ của Ngài, họ được Ngài tiết lộ những điều đã xảy ra trong quá khứ hoặc những điều sẽ xảy ra trong tương lai. Và điều này không được phủ nhận bởi lời phán của Allah:

{Hãy nói đi (Muhammad): “Không một ai dù ở trên trời cũng như ở dưới đất có thể biết được điều vô hình ngoại trừ Allah. Và tất cả bọn chúng sẽ không hề biết được bao giờ chúng sẽ được phục sinh.”}

(Chương 27 - Al-Naml: 65).

Quả thật, những sự việc xảy ra ở tương lai do Thiên Sứ ﷺ báo trước là những sự việc được Allah mặc khải cho Người qua trung gian một vị Thiên Thần hoặc được Ngài mặc khải theo dạng thức truyền cảm hứng. Vì vậy, cho dù những điều huyền bí đã xảy ra trên tay của các Thiên Sứ trước đây như thế nào thì vẫn không được gán cho họ bất cứ thuộc tính nào dành riêng cho Allah mà chỉ được phép mô tả họ đúng theo những gì mà Allah đã giao phó cho họ. Quả thật, Thiên Sứ ﷺ đã bác bỏ lời của hai nữ nô lệ dưới quyền bà Al-Rabi'a bint Mu-'awwaz khi họ nói:

Trong chúng ta, có vị Thiên sứ biết được chuyện của ngày mai.

Do Al-Tirmizdi ghi lại.

Và bà 'A-ishah đã nói:

Ai nói rằng Muhammad biết được chuyện của ngày mai thì chớ tin lời của người đó.

Do Al-Bukhari ghi lại.

Trong một Hadith được ghi lại rằng đại Thiên Thần Jibril đã hỏi Thiên Sứ ﷺ về thời khắc tận thế thì được Người đáp:

{Người được hỏi về nó không biết rõ hơn người hỏi, nhưng Ta sẽ nói cho ông nghe về các dấu hiệu của nó: Khi nữ nô lệ sinh con cho người chủ của cô ta; khi ông thấy những người nghèo chân trần, mình trần, làm công việc chần cừu tranh đua nhau xây nhà cao tầng; ngoài ra có năm điều không ai biết được chúng ngoại trừ Allah duy nhất, xong Người xướng đọc: {Chỉ riêng Allah mới biết rõ thời khắc

phục sinh bao giờ xảy đến; Ngài là Đấng ban mưa xuống; Ngài biết tường tận mọi điều xảy ra trong dạ con; không một linh hồn nào biết rõ vật gì y sẽ kiếm được vào ngày mai; và cũng không một linh hồn nào biết được đâu là mảnh đất mà y sẽ chết.}

Hadith do Al-Bukhari và Muslim ghi lại.

Và năm điều này là những chìa khóa của cõi vô hình được Đấng Tối Cao nhắc đến trong câu Kinh:

{Và mọi chìa khóa của cõi vô hình đều nằm ở nơi Allah}

(Chương 6 - Al-An'am: 59).

Bởi thế, nếu ai tự xưng mình biết được một trong những điều đó hoặc gán chúng cho một người phạm nào đó thì y chính là kẻ nói dối.

Thứ ba: Thiên Sứ ﷺ không có khả năng gây ra điều dữ cũng như không thể tự tạo điều lành cho bản thân:

Đấng Tối Cao phán:

{Hãy bảo chúng (Muhammad): "Ta không có quyền quyết định điều lợi hoặc hại cho chính bản thân của Ta trừ phi điều nào Allah muốn."}

(Chương 7 - Al-A'raf: 188).

Và Đấng Tối Cao phán:

{Hãy bảo chúng (Muhammad): "Ta không hề nắm trong tay quyền năng gây hại hoặc quyền hướng dẫn cho ai."}

(Chương 72 - Al-Jinn: 21).

Bởi lẽ mọi vương quyền và mọi sự chi phối đều thuộc về Allah duy nhất, mọi điều tốt xấu, việc ban phát hay giữ lại đều nằm trong tay Ngài, Ngài nắm giữ mọi vương quyền, không một ai (vật gì) có thể cưỡng lại sự tiền định của Ngài hoặc có khả năng cản trở quyết định của Ngài; còn tất cả nhân loại bao gồm giới các vị Nabi cũng đều là nô lệ của Ngài, tất cả đều nằm chung trong lời phán của Allah:

{Thật ra, chúng (thần linh và tất cả mọi vạn vật) không có khả năng chi phối được một vật gì trong các tầng trời và trái đất cho dù vật đó chỉ bằng sức nặng của một hạt nguyên tử đi chăng nữa; và chúng cũng không có sự hợp tác nào trong việc chi phối trời đất; và trong bọn chúng không có một tên nào là vị ủng hộ của Ngài cả}

(Chương 34 - Saba': 22).

Sheikh Islam Ibnu Taimiyah giải thích câu Kinh này: "Allah phủ nhận tất cả những gì mà những kẻ thờ đa thần đã gán chúng thành những đối tác cùng với Ngài, và phủ nhận mọi sự chi phối, chia sẻ, hỗ trợ của ai (vật) khác ngoài Ngài mà họ đã khẳng định ..."

Và Allah đã phán với Thiên sứ Muhammad ﷺ rằng:

{Hoàn toàn không phải là công việc của Người (Muhammad mà là của Allah).}

(Chương 3 - Ali 'Imran: 128).

Câu Kinh được thiên khải lúc Thiên Sứ ﷺ bị thương ở đầu và bị gãy răng cửa trong trận Uhud, Người nói:

{Làm sao nhóm người đó thành đạt cho được khi họ dám đánh vỡ đầu Thiên Sứ ﷺ của họ thế này?}

Hoặc câu Kinh được thiên khải lúc Thiên Sứ ﷺ cầu xin Allah trừng phạt nhóm người đa thần Quraish tại Makkah trong lễ nguyện Salah Qunut, nhưng đã bị Allah cấm và báo cho Người biết mọi việc đều do Ngài quyết định, Người không có bất cứ quyền hạn nào.

Và trong bộ Sahih có ghi rằng Thiên Sứ ﷺ đã khuyến cáo dòng họ và người thân của Người bằng câu:

{Các người hãy cứu lấy bản thân mình tránh khỏi Hỏa Ngục vì Ta không thể giúp các người bất cứ điều gì trước Allah cả.}

Người đã nói như thế ngay cả với chú (bác), cô, và con gái ruột của mình. Và trong một lời dẫn truyền khác, Người nói:

{Các người hãy mua lấy bản thân mình.}

Nghĩa là hãy mua lấy bản thân mình với sự độc tôn hóa Allah, thành tâm thờ phượng Ngài, tuân lệnh mọi điều Ngài sai bảo và tránh xa mọi điều Ngài nghiêm cấm, có như thế thì mới có thể cứu lấy bản thân mình khỏi Hỏa Ngục, chứ việc cứu rỗi không liên quan gì đến huyết thống hay họ hàng. Có một số người đã lầm tưởng rằng huyết thống và họ hàng có thể giúp họ nhận được sự can thiệp ở nơi Allah nên họ đã cố tìm cách làm sao để mình được xem là có huyết thống với Thiên Sứ ﷺ, họ tưởng thế là họ đã được bình an và đã được bảo vệ mà không cần phải hành đạo, thậm chí có người còn dám nghịch lại với Sunnah của Thiên Sứ ﷺ và công khai bất tuân Allah và Thiên Sứ ﷺ của Ngài. Tương tự, có một nhóm khác tự xưng họ thương yêu Thiên Sứ ﷺ nên chẳng cần phải theo Sunnah hay vâng lời Người, họ cho rằng chỉ với tình yêu tự xưng đó sẽ giúp họ được bình an trong khi chính Thiên Sứ ﷺ vẫn không có quyền hạn quyết định tốt xấu cho mình, và Người lại càng không thể tự bảo vệ mình tránh khỏi tai họa cũng như hình phạt khi Người nghịch lại Allah, như Đấng Tối Cao phán:

{Hãy nói đi (Muhammad): “Chắc chắn không một ai có thể cứu Ta thoát khỏi hình phạt của Allah (nếu Ta bất tuân Ngài) và ngoài Ngài Ta cũng không thể tìm được chỗ nương thân.”}

(Chương 72 - Al-Jinn: 21, 22).

Như vậy sẽ ra sao đối với ai không phải là người thân hay họ hàng với Thiên Sứ ﷺ?

Quả thật, Thiên Sứ ﷺ đã tuyên bố trước người thân của Người rằng Người không thể cứu vớt một ai thoát khỏi sự trừng phạt của Allah, không thể đưa ai đó vào Thiên Đàng, và cũng không thể đưa ai đó đến gần Allah mà chỉ có việc hành đạo và thiện tốt của riêng họ mới cứu vớt được họ khỏi Hỏa Ngục.

Trong một Hadith xác thực có ghi lại rằng Thiên Sứ ﷺ đã cố gắng kêu gọi người bác - ông Abu Talib đến với sự hướng dẫn nhưng Người vẫn không thể; rồi đến khi người bác nằm hấp hối thì Người ﷺ lại vẫn cố gắng thuyết phục:

{Thưa bác, bác hãy nói Laa i laa ha il lol loh, với câu tuyên thệ này cháu sẽ biện hộ cho bác trước Allah.}

Quyết không để Abu Talib theo Thiên Sứ ﷺ nên những người Quraish đang có mặt liền dùng lời lẽ của Shaytan để ngăn lời của ông và cuối cùng ông Abu Talib đã nói: Tôi vẫn theo tôn giáo của Abdul Muttalib. Allah đã mặc khải cho sự việc đó với lời phán:

{Chắc chắn Người (Muhammad) không thể hướng dẫn được ai mà Người yêu thương theo đúng Chính Đạo mà chính Allah mới là Đấng hướng dẫn những ai Ngài muốn.}

(Chương 28 - Al-Qasas: 56).

Câu chuyện trên là bằng chứng lớn nhất bác bỏ sự thái quá trong nhìn nhận của những người thờ đa thần về vai trò và địa vị của Thiên Sứ ﷺ khi mà họ đã cầu xin Người xua tan điều dữ, cầu xin Người tha thứ tội lỗi và tha thiết gọi tên Người lúc khó khăn và hoạn nạn chẳng hạn như họ kêu gọi: Hỡi Thiên Sứ của Allah, ...

Nếu Thiên Sứ ﷺ là một người tốt đẹp và cao quý nhất trong nhân loại đồng thời lại có vị trí gần nơi Allah nhất và được Ngài xem trọng nhất nhưng Người vẫn không thể hướng dẫn được người bác thân thương nhất của Người đến với Islam trong khi Người đã rất cố gắng và không bỏ cuộc đến giây phút cuối cùng thì đó là bởi vì Allah đã ghi sẵn trong Tiền Định rằng ông Abu Talib thuộc nhóm người bất hạnh. Và quả thật, Thiên Sứ định tiếp tục cầu xin sự tha thứ cho người bác qua đời nhưng Allah đã cấm việc làm đó với lời phán:

{Nabi và những người có đức tin không được phép cầu xin tha thứ cho những người đa thần dù đó là bà con ruột thịt kể từ khi đã phân biệt rõ rằng chúng là những người bạn của Hỏa Ngục.}

(Chương 9 - Al-Tawbah: 113).

Câu Kinh là bằng chứng khẳng định rằng Thiên Sứ ﷺ không hề có bất cứ quyền năng nào trong việc xua tan điều dữ và ban phúc lành cho ai. Nếu ai đó khẩn vái, kỳ vọng nơi Thiên Sứ ﷺ và luôn kêu tên Người khi gặp nạn và cho rằng mình rất đối tượng yêu Thiên Sứ ﷺ thì điều đó vẫn hoàn toàn vô nghĩa, bởi lẽ nếu như Thiên Sứ ﷺ thực sự có quyền hướng dẫn trái tim của ai đó hay có khả năng giải nạn cho ai đó thì chắc chắn người đầu tiên xứng đáng được nhận sự trợ giúp của Người là không ai khác ngoài người bác thân thương của Người vì ông đã hi sinh tất cả cho Người thậm chí cả sinh mạng trong việc bảo vệ sự bình an cho Người trước bao hiểm họa của nhóm đa thần. Như vậy, Thiên sứ không có khả năng hướng dẫn và cứu rỗi ngay cả đối với người bác mà Người yêu thương nhất thì những người khác tất nhiên là vô phương hy vọng.

Thứ tư: Thờ phượng và sùng bái Thiên Sứ ﷺ:

Theo hai bộ Sahih, ông 'Umar thuật lại rằng Thiên Sứ ﷺ nói:

{Các người chớ tâng bốc Ta giống như những người Thiên Chúa đã tâng bốc con trai của Maryam, bởi quả thật Ta chỉ là một người Nô Lệ. Thế nên các người hãy gọi Ta là người Nô Lệ của Allah và Thiên Sứ của Ngài.}

Sheikh Sulaiman bin Abdullah đã giải thích Hadith này trong cuốn sách phân tích Tawhid trang 272: "Lời của Thiên Sứ ﷺ:

{bởi quả thật Ta chỉ là một người Nô Lệ. Thế nên các người hãy gọi Ta là người Nô Lệ của Allah và Thiên Sứ của Ngài}

Nghĩa là cấm các người (tín đồ Muslim) ca tụng Ta quá mức giống như những người Thiên Chúa đã ca tụng quá mức đối với Nabi Ysa con trai của Maryam khi mà họ cho rằng Nabi Ysa là thượng đế; quả thật, Ta chỉ là một người Nô Lệ của Allah nên các người hãy mô tả Ta giống như Thượng Đế của Ta đã mô tả như thế, các người hãy nói: người nô lệ của Allah và Thiên sứ của Ngài. Nhưng tiếc thay, nhóm người thờ phượng người chết và mồ mã đã không chấp nhận điều này, họ không đồng ý rằng Thiên Sứ ﷺ là một Nô Lệ của Allah, bởi điều này sẽ ngăn họ cầu xin, khẩn vái đến Người nên họ cố tình nâng Người lên cao hơn địa vị và vai trò mà Allah đã giao phó cho Người mục đích để có thể cầu xin khẩn vái đến Người giống như những người Thiên Chúa đã nâng Nabi Ysa lên địa vị thượng đế hoặc gần như thế để họ cầu xin khẩn vái Người sự tha thứ, phúc lành và tránh điều dữ.

Sheikh Islam đã viết trong cuốn sách Al-Istighathah (cầu xin phúc lành) rằng trong thời đại của Sheikh có những người đã cho phép cầu xin phúc lành từ Thiên Sứ ﷺ giống như việc cầu xin phúc lành từ Allah và những người này đã viết điều đó thành sách, họ nói: Thiên Sứ ﷺ biết các chìa khóa của cõi vô hình, những điều mà chỉ có Allah mới biết.

Và theo lời kể khác rằng có một người cũng thuộc nhóm người này, y được cho là trực tiếp giảng dạy, y nói: Quả thật, Thiên Sứ ﷺ biết được những gì Allah biết, Người có năng lực giống như năng lực của Allah và sau khi Thiên Sứ ﷺ qua đời thì quyền lực đó đã truyền lại cho ông Al-Hasan rồi lưu truyền cho dòng họ của ông và tiếp tục được truyền mãi cho đến ông Al-Hasan Al-Shazdili.

Những người đó nói rằng địa vị này mang lại phúc lành cho cá nhân và tập thể. Không những thế, trong số họ, có người còn phân tích lệch đi ý nghĩa đích thực của câu Kinh sau:

{Xong, hãy tán dương Ngài vào mỗi sáng và mỗi chiều.}

(Chương 48 - Al-Fat-h: 9).

Họ nói rằng câu Kinh có nghĩa là Thiên Sứ ﷺ là vị được tụng niệm mỗi sáng và mỗi chiều.

Và một số khác thì lại bảo: Chúng ta thờ phượng Allah và cả Thiên Sứ của Ngài. Thế là họ đưa Thiên Sứ ﷺ lên địa vị của Đấng Thờ Phượng.

Sheikh Sulayman kể: Ông Al-Busiri có viết câu thơ:

Rằng sự rộng lượng của Người bào trùm cả trần gian và ngày sau - Và kiến thức của Người bao trùm cả Lawhul Mahfuz (Quyển Kinh Mẹ ở nơi Allah).

Ông ta đã gán ghép việc tồn tại của trần gian và ngày sau là do sự rộng lượng của Thiên Sứ ﷺ, và ông khẳng định Thiên Sứ ﷺ biết rõ về Lawhul Mahfuz". Đây là lời kể của Sheikh Islam về người thầy giáo đó, và tất cả đều là một đại tội Kufr (phủ nhận đức tin) rất rõ ràng.

Một trong những âm mưu khôn ngoan đáng kinh ngạc của Shaytan là nó bày vẽ sự lầm lạc đó cho nhóm người kia qua hình ảnh tình yêu thương dành cho Thiên Sứ ﷺ, qua việc tôn vinh và noi theo sứ mạng của Người. Nhưng thực ra hành động của họ đáng bị nguyên rủa bởi họ đã rũ bỏ chân lý vì con đường lầm lạc, họ mù quáng đuổi theo dục vọng giống như một con thú bị cột cổ kéo đi, họ chẳng có tí kiến thức nào để phân biệt đúng sai, trong khi việc tôn vinh Thiên Sứ ﷺ được thể hiện qua con tim, lời nói và hành động. Nhóm người này thực sự ở rất xa Thiên Sứ ﷺ, bởi lẽ việc tôn vinh Thiên Sứ ﷺ là bằng con tim tức phải tuyệt đối tin tưởng Người chỉ là người Nô Lệ và Thiên Sứ của Allah; và bằng việc luôn đặt tình yêu thương dành cho Người bên trên tình yêu thương cho bản thân, cha mẹ, con cái và tất cả thiên hạ. Và tình yêu này được chứng thực bởi hai điều sau:

Thứ nhất: Giữ vững Tawhid, bởi Thiên Sứ ﷺ là Người luôn đặt việc giữ vững Tawhid lên hàng đầu, Người loại trừ tất cả mọi nẻo đường, mọi phương tiện gây tổn hại đến Tawhid, thậm chí Người còn nói với một người đàn ông trong một lần đã nói với Người "Đó là điều mà Allah và Thiên Sứ của Ngài đã muốn":

{Chẳng lẽ người muốn biến Ta thành thần linh ngang vai cùng với Allah ư?! Không được nói như thế mà hãy nói: Đó là điều Allah đã muốn, chỉ duy Ngài thôi.}

Do Ahmad ghi lại. Ngoài ra, Thiên Sứ ﷺ còn cấm thề thốt với ai (vật) khác ngoài Allah và Người cho biết đó là hành động Shirk. Người còn cấm hành lễ Salah hướng đến mồ mã hoặc xây Masjid trên mồ của bất cứ ai hoặc thắp sáng trên mồ bởi đây chính là linh hồn, là nền tảng căn bản của tôn giáo. Vì vậy, thương yêu Thiên Sứ ﷺ là phải noi theo đường lối mà Người đã vạch ra chứ không phải làm khác biệt với đường lối của Người.

Thứ hai: Luôn tuân thủ di huấn của Thiên Sứ ﷺ, hài lòng với sự phân xử của Người, chấp hành theo sự qui định của Người đồng thời chống lại những ai làm trái qui định của Người, không quay sang những gì trái với đường lối của Người, xem ý muốn và lời nói của Người là sắc lệnh, xem Người là vị thẩm phán duy nhất sẵn sàng thực hiện và chấp hành mọi điều sai khiến, còn ai đi nghịch lại Người đều bị phủ nhận, bỏ sang một bên. Việc phải tuân thủ và chấp hành theo Thiên Sứ giống như việc chỉ thờ phượng một mình Allah duy nhất, thừa nhận Ngài là Thượng Đế duy nhất, là Đấng Tạo Hóa duy nhất, là Đấng Phù Hộ duy nhất, luôn phó thác mọi việc cho một mình Ngài, luôn tin rằng Ngài là Đấng duy nhất giúp tai qua nạn khỏi, là Đấng duy nhất tha thứ tội lỗi, là Đấng duy nhất tạo ra trần gian và cõi Đời Sau, là Đấng duy nhất tạo ra vạn vật, là Đấng duy nhất ban phát cho tất cả vạn vật, là Đấng duy nhất phục sinh vạn vật, Ngài tha thứ, thương xót, hướng dẫn, bỏ mặc, ban cho hạnh phúc hoặc đẩy ai đó vào bất hạnh, không ai có quyền năng ngoại trừ một mình Ngài, Nabi Muhammad ﷺ hay đại Thiên Thần Jibril hoặc bất cứ ai khác đều không có quyền năng ngoại trừ một mình Allah duy nhất. Đây mới thật sự là sự tôn vinh Thiên Sứ đúng với ý chỉ của Allah và đây mới chính là niềm tin cơ bản trọng yếu. Còn đối với việc tôn vinh Thiên Sứ ﷺ bằng lời nói là chỉ được khen ngợi và ca tụng Người đúng theo những gì mà Thượng Đế của Người đã khen ngợi và ca tụng Người chứ không được thái quá hay thiếu lễ độ bởi lẽ hành động thái quá sẽ giống như hành động thái quá của những người thờ phượng mồ mã và người chết. Còn đối việc tôn vinh Thiên Sứ ﷺ bằng hành động thể xác là tuyệt đối tuân theo đường lối của Người, thể hiện các biểu hiệu tôn giáo của Người, bảo tồn Sunnah của Người và sẵn sàng chiến đấu với những ai làm trái với đường lối của Người.

Tóm lại: Tôn vinh Thiên Sứ ﷺ đúng nghĩa là hết lòng tin tưởng những gì được Người thông tin; tuân thủ theo mọi điều mà Người ra lệnh; tránh xa mọi thứ Người ngăn cấm và khuyến cáo; kết thân, thù nghịch, yêu thương, căm ghét đều vì Người; chỉ chấp nhận và hài lòng với sự phân xử của Người; không nhờ đến sự phân xử nào ngoài Người, những gì tương đồng với luật lệ của Người thì đón nhận còn những gì khác với Sunnah của Người thì gạt bỏ. Quả thật, Allah - chỉ cần một mình Ngài là đủ -, các Thiên Thần của Ngài, các vị Thiên Sứ của Ngài và các vị Wali của Ngài đều chứng nhận rằng nhóm tín đồ thờ phượng mồ mã không phải là cư dân của Tawhid. Cầu xin Allah phù hộ.

Đây là lời của Sheikh Islam miêu tả về những gì mà ông đã chứng kiến trong thời đại của mình cũng như những ai trước đó đã thiếu hiểu biết về Tawhid: Họ tuyên bố là thương yêu Thiên Sứ ﷺ nhưng lại thái quá trong việc thể hiện tình yêu đó đến mức họ gán cho Thiên Sứ ﷺ những quyền hạn chỉ thuộc về riêng Allah chẳng hạn như vương quyền, kiến thức và sự chi phối, thậm chí họ còn hướng hẳn đến

Thiên Sứ ﷺ một số hình thức thờ phượng thay vì hướng về Allah duy nhất tiêu biểu như khăn vái, hi vọng, phó thác, cầu xin phù hộ. Và Sheikh Sulaiman bin Abdullah đã viết trong sách phân tích Tawhid trang số 186 và các trang sau, có đoạn: Nhóm người thái quá thổi phồng quyền hạn của Thiên Sứ ﷺ, họ đã ca tụng Người bằng bài thơ của tác giả Al-Busiri, như:

Hỡi tạo vật đáng kính nhất, tôi không có kế sách nào - Ngoài việc nhờ Người phù hộ khi tôi gặp phải hoạn nạn.

Và các câu thơ kế tiếp đều mang đầy ý nghĩa Shirk. Ngoài ra họ còn thái quá về quyền hạn của Thiên Sứ ﷺ đến nỗi công khai thờ phượng Thiên Sứ ﷺ thay vì thờ phượng Thượng Đế Hùng Mạnh và Quang Vinh. Tương tự, ông Al-Ni-'ami viết trong sách (Ma-'arijl Albab) trang số 169 và các trang sau một số câu nói thái quá liên quan đến người chết, tiêu biểu trong số đó là những câu thơ sặc mùi Shirk khi nói về Thiên Sứ ﷺ, chẳng hạn như câu thơ đầu tiên:

Hỡi chủ nhân của tôi, hỡi lãnh đạo tôn giáo của tôi, hỡi điểm tựa của tôi - Hỡi người phù hộ của tôi, không, hỡi đáng chu cấp cho tôi và đáng kiêu hãnh của tôi.

Người là đáng che chở khi tôi gặp điều tai ương - Và Người là đáng bảo vệ tôi khi gặp nạn kiếp.

Cho đến câu thơ cuối cùng của các câu thơ mang đầy ý nghĩa Shirk. Nhận xét bài thơ, Sheikh nói: Tôi không biết đâu là ý nghĩa đặc biệt mà họ đã dành riêng cho một mình Allah?!

Còn điều Shirk nào mà nhóm người Shirk xấu xa này chưa làm?! Quả thật, những người đa thần là những người thờ phượng bực tượng và họ luôn tự xưng mình là cư dân của thứ mà họ thờ phượng khác với Allah chứ họ không nói chúng tôi thờ Allah nhưng lại thờ những thứ khác. (Hết lời của Sheikh Islam).

Quả thật, Thiên Sứ ﷺ đã từng lo sợ cho cộng đồng tín đồ của Người phạm phải các hành vi thái quá này nên Người đã khuyến cáo họ những nguyên nhân dẫn đến nó. Học giả Abu Dawood ghi lại với đường truyền tốt rằng ông Abdullah bin Al-Shakhir thuật lại:

Tôi đã cùng với bộ tộc 'Amir đến gặp Thiên Sứ ﷺ, chúng tôi nói: Người là chủ nhân của chúng tôi. Thiên Sứ ﷺ bảo: {Đáng Chủ Nhân chính là Allah, Đáng Ân Phúc và Tới Cao}. Chúng tôi nói: Thiên Sứ là người tốt nhất trong chúng tôi, là lãnh đạo của chúng tôi. Thiên Sứ ﷺ bảo: {Hãy nói như lời các người vừa nói hoặc như một phần của lời các người vừa nói.}

Ông Anas thuật lại:

Có một nhóm người đã gọi: Hỡi Thiên Sứ của Allah, hỡi người tốt nhất của chúng tôi, người con tốt nhất của chúng tôi, người chủ nhân của chúng tôi, người con trai của chủ nhân của chúng tôi. Thế là Thiên Sứ ﷺ liền bảo: {Ngày mọi người, với lời nói đó mọi người đã bị sụp bẫy của Shaytan rồi. Ta là Muhammad, chỉ là một người Nô Lệ của Allah và là Thiên Sứ của Ngài. Ta không hề thích các người đưa Ta lên khỏi vị trí và vai trò mà Allah đã qui định cho Ta.}

Do Al-Nasa-i ghi lại với đường dẫn truyền tốt.

Ngoài ra, trong Sunnah còn có rất nhiều Hadith tương tự, chẳng hạn như lời của Thiên Sứ ﷺ:

{Chớ đừng cầu xin Ta phù hộ mà hãy cầu xin sự phù hộ riêng một mình Allah.}

Do Al-Tabarani ghi lại.

Như được nhắc ở phần trên, một người đàn ông nói với Thiên sứ ﷺ:

Đó là điều mà Allah và Thiên Sứ đã muốn. Thiên Sứ ﷺ liền bảo: {Chẳng lẽ người đưa Ta lên địa vị ngang vai với Allah ư?! Không được nói như vậy mà người hãy nói: Đó là điều Allah muốn, chỉ duy Ngài thôi.}

Đúng vậy, Thiên Sứ ﷺ thật sự là lãnh đạo của nhân loại, Người là người tốt nhất trong số họ nhưng Người rất ghét ai đó ca tụng Người ra mặt, Người bảo:

{Khi các người gặp những người ca tụng như thế thì hãy ném bụi vào mặt chúng.}

Do Muslim ghi. Bởi lẽ việc ca tụng sẽ đẩy người được ca tụng rơi vào sự tự mãn, kiêu hãnh, đó là điều xóa đi việc hành đạo hoặc xóa đi tính trọn vẹn Tawhid.

Quả thật, Thiên Sứ ﷺ đã tự hào về việc hành đạo của mình với Thượng Đế, đó là hình thức hạ mình, khiêm tốn trước Ngài, và đó chính là sự cao quý và hồng phúc của Người khi Người được Allah vinh danh với tên gọi người Nô Lệ qua các lời phán của Ngài:

{Và nếu các ngươi còn nghi ngờ về (Qur'an) mà TA đã mặc khải cho người Nô Lệ của TA (Muhammad).}

(Chương 2 - Al-Baqarah: 23).

Và trong lời phán:

{Vinh quang thay Đấng đã đưa người Nô Lệ của Ngài đi dạ hành trong đêm.}

(Chương 17 - Al-Isra': 1)

Và lời phán của Đấng Tối Cao:

{Mọi lời ca ngợi và tán dương kính dâng Allah, Đấng đã ban Kinh Sách (Qur'an) xuống cho người Nô Lệ của Ngài.}

(Chương 18 - Al-Kahf: 1).

Và lời phán của Allah:

{Và quả thật, khi người Nô Lệ của Allah (Muhammad) đứng cầu nguyện Ngài.}

(Chương 72 - Al-Jinn: 19).

Tóm lại, mọi hình thức thờ phượng chỉ dành riêng cho Allah Tối Cao, nó thể hiện mục đích cho sự hạ mình và yêu thương Ngài. Việc hạ mình với Allah được yêu cầu trong trạng thái kính cẩn, khép nép, nghiêm trang và kính sợ trước Ngài, người bề tôi phải thấy bản thân mình thấp kém, yếu ớt, chưa hoàn thành đầy đủ bổn phận với Ngài, tự kiểm điểm và luôn trân trọng mọi ân huệ được Ngài ban phát. Bên cạnh đó, người bề tôi phải thương yêu những gì Ngài thương yêu và ghét những gì Allah ghét từ lời nói, hành động và ý muốn. Có như thế mới biểu hiện được sự hoàn thiện trong việc thờ phượng Thượng Đế Tối Cao.

Thứ năm: Thiên Sứ ﷺ chết giống như bao vị Nabi, bao vị Thiên Sứ khác, Allah phán:

{Quả thật Người (Muhammad) sẽ chết và chúng cũng sẽ chết.}

(Chương 39 - Al-Zumar: 30, 31).

Và Đấng Tối Cao phán:

{Và TA (Allah) đã không ban cho một người phạm nào trước Người (Muhammad) sống bất tử cả, chẳng lẽ khi Người chết chúng lại sống bất tử sao?. Tất cả mỗi linh hồn đều phải ném cái chết.}

(Chương 21 - Al-Ambiya': 34, 35).

Tất cả các tín đồ Muslim đều tin rằng các vị Nabi trước đây đều đã chết, tất cả họ đều mãn tuổi thọ mà Allah đã định cho họ trong cuộc sống trần gian này, hiện họ đang sống tại cõi Barzakh (cõi mộ). Trong Qur'an, Allah đã miêu tả về cuộc sống nơi đó của nhóm người chết Shahid như sau:

{Và các ngươi chớ nghĩ rằng những ai hy sinh vì chính nghĩa của Allah đã chết, không đâu họ vẫn sống ở nơi Thượng Đế của họ và họ được cung dưỡng đầy đủ.}

(Chương 3 – Ali 'Imran: 169).

Tất nhiên các vị Nabi sẽ có cuộc sống tốt hơn so với những ai khác trong cõi Barzakh này, và một điều ai cũng rõ là những người chết Shahid họ đã rời khỏi cuộc sống trần gian này, tài sản của họ đã được chia cho người thừa kế, vợ họ cũng đã tái giá, đây là những bằng chứng rõ ràng nhất về cái chết của

họ. Tuy nhiên, đối với Allah họ vẫn còn sống và Ngài cấm chúng ta tin đồn Muslim bảo rằng họ đã chết, Ngài phán:

{Và các người chớ nói rằng những ai đã hy sinh tính mạng cho con đường chính nghĩa của Allah đã chết, không họ vẫn đang sống nhưng các người không cảm nhận được sự việc đó.}

(Chương 2 - Al-Baqarah: 154).

Đối với cuộc sống Barzakh, người còn sống chúng ta sẽ không thể cảm nhận được như thế nào mà chúng ta chỉ có thể khẳng định rằng tất cả linh hồn người chết đã rời khỏi thể xác, tuổi họ đã chấm dứt và mọi hành động của họ đã kết thúc. Cuộc sống của họ nơi cõi Barzakh được miêu tả khá chi tiết trong một Hadith Sahih, trong đó cho biết rằng tất cả linh hồn của họ được biến thành những chú chim màu xanh được treo lủng lẳng trên các cây nơi Thiên Đàng. Điều này là minh chứng khẳng định linh hồn người chết đã rời hẳn khỏi thể xác và cuộc sống này chỉ dành riêng cho những người chết Shahid.

Mặc dù mọi người đều biết là giới Nabi và giới Thiên Sứ ưu tiên sống trong cõi Barzakh này, nhưng họ bất lực đáp lại lời khẩn cầu của bất cứ ai hướng đến Họ. Riêng chúng ta Muslim phải tin là Thiên Sứ Muhammad ﷺ được sống tốt hơn những người chết Shahid và cơ thể của Người không bị phân hủy như được ghi chép chính xác trong Sunan Abu Dawood từ ông Aws bin Aws dẫn lời Thiên Sứ ﷺ đã nói:

{Quả thật ngày tốt đẹp nhất của các người là ngày thứ sáu, trong ngày đó các người hãy Solawat cho Ta thật nhiều, bởi Solawat của các người được mang đến trình Ta.} Mọi người hỏi: Làm sao trình Người được trong khi thể xác của Người đã bị phân hủy? Thiên Sứ ﷺ đáp: {Allah đã cấm đất phân hủy cơ thể của giới Nabi.}

Đây là bằng chứng rõ rệt nhất khẳng định linh hồn đã rời khỏi thể xác và được đưa lên trình Đấng Nhân Từ, Tối Cao và đó cũng là thỉnh cầu cuối cùng của Thiên Sứ lúc ﷺ còn ở trần gian.

Và theo Hadith do Abu Huroiroh dẫn lời Thiên Sứ ﷺ đã nói:

{Mỗi khi có tín đồ Muslim nào đó chào Salam đến Ta thì Allah cho linh hồn Ta nhập lại thể xác để đáp lại lời Salam của y.}

Do Abu Dawood ghi lại.

Còn việc Thiên Sứ ﷺ đáp lại lời Salam như thế nào thì chỉ có Allah mới biết rõ. Và theo Hadith do Abu Dawood ghi lại với đường truyền tốt từ ông Abu Huroiroh rằng Thiên Sứ ﷺ nói:

{Các người chớ làm cho nhà của các người thành mồ mả và chớ lấy mồ của Ta làm nơi cho lễ tết, các người hãy Salawat cho Ta bởi quả thật lời Salawat của các người sẽ đến được với Ta dù các người đang ở bất kỳ nơi nào.}

Học giả chuyên Hadith Al-Dhiya' ghi trong quyển Al-Mukhtaroh và những học giả khác cũng ghi lại rằng cháu cố của Thiên Sứ ﷺ ông Aly bin Al-Husain bin Aly rằng ông đã nhìn thấy một người đàn ông đi vào lối dẫn đến mộ của Thiên Sứ để cầu xin, ông liền ngăn cản hành động đó, nói: Anh có muốn tôi nói về Hadith mà tôi đã nghe được từ cha của tôi thuật lại từ ông nội của tôi rằng Thiên Sứ ﷺ đã nói:

{Các người chớ làm cho nhà của các người thành mồ mả và chớ lấy mồ của Ta làm nơi cho lễ tết, các người hãy Salam cho Ta bởi quả thật lời Salam của các người sẽ đến được với Ta dù các người đang ở bất kỳ nơi nào.}

Ông Sa'id bin Mansur thuật lại: Tôi đã nghe ông Abdul 'Aziz bin Muhammad nói: Ông Suhail bin Abi Suhail đã thuật lại tôi nghe: Khi cháu cố của Thiên Sứ ﷺ, ông Al-Hasan bin Al-Hasan bin Aly thấy tôi tại mộ của Thiên Sứ ﷺ thì ông gọi tôi lại, nói: Tôi đã thấy anh tại mộ, anh làm gì ở đó? Tôi nói: Tôi chào Salam đến Nabi ﷺ. Ông nói: Khi anh vào Masjid thì hãy chào Salam đến Thiên Sứ ﷺ, xong ông nói:

{Các người chớ làm cho nhà của các người thành mồ mả và chớ lấy mồ của Ta làm nơi cho lễ tết, các người hãy Salawat cho Ta bởi quả thật lời Salawat của các người sẽ đến được với Ta dù các người đang ở bất kỳ nơi nào. Allah đã nguyên rủa người Do Thái do họ đã lấy mồ mả của các vị Nabi của họ làm thành các Masjid. Ta thấy các người và những ai ở Al-Andalus (Tây Ban Nha) giống như nhau (trong việc được các Thiên Thần ghi chép số lần chào Salam cho Ta).}

Đây là Hadith được giới Salaf (các học giả thời trước) ai ai cũng biết và họ luôn bảo tồn Sunnah đồng thời tìm mọi cách để tuyên truyền rộng rãi. Còn ý nghĩa Hadith:

{Các người chớ làm cho nhà của các người thành mồ mã}

là các người đừng để nhà cửa của các người vắng bóng các lễ nguyện Salah Sunnah, lời cầu xin, lời xướng đọc Qur'an giống như thể đó là khu mồ mã nơi mà lễ nguyện Salah, đọc xướng Qur'an bị cấm đoán; còn lời {và chớ lấy mồ của Ta làm nơi cho lễ tết} nghĩa là Thiên Sứ ﷺ cấm việc qui định một ngày nhất định nào đó trong năm để tụ tập lại thăm viếng mồ của Người giống như các ngày lễ tết hằng năm cứ lặp đi lặp lại vào đúng ngày tháng nhất định. Sau đó, Thiên Sứ ﷺ cho chúng ta biết việc Salawat hoặc chào Salam đến Người đều tới được nơi Người dù người cho Salam có ở gần hay ở cách xa mộ của Người, đây cũng là ý nghĩa của Hadith do ông Al-Hasan bin Al-Hasan thuật lại: {Ta thấy các người và những ai ở Al-Andalus (Tây Ban Nha) giống như nhau (trong việc được các Thiên Thần ghi chép số lần chào Salam cho Ta).}

Trường hợp những ai định tâm hướng đến mộ của Thiên Sứ ﷺ (khi đi Madinah) thay vì thăm viếng Masjid Al-Nabawi thì coi như y đã lấy mồ của Thiên Sứ ﷺ làm thành nghi thức cho lễ tết như đã được nói trong Hadith do ông Al-Hasan bin Al-Hasan thuật lại ở trên.

Quả thật, Imam Malik ghét một hành động thường thấy của cư dân Madinah, đó là mỗi khi họ vào Masjid thì họ liền đến mộ của Thiên Sứ ﷺ, bởi đây là hành động không một ai trong số các vị Salaf đã từng làm. Ông nói: Thế hệ cuối của cộng đồng này sẽ chẳng bao giờ thành đạt mãi đến khi họ phải bước theo đường lối của thế hệ trước. Quả thật, các vị Sahabah cũng như những thế hệ của thời Tabi-'in đã dành rất nhiều thời gian để hành lễ Salah sau lưng các vị Khalif tại Masjid Al-Nabawi nhưng sau lễ nguyện Salah thì họ liền rời Masjid hoặc ngồi lại đọc Qur'an hoặc làm những việc làm hành đạo khác chứ họ không hề đến mồ của Thiên Sứ ﷺ sau mỗi lễ nguyện Salah; việc Salawat cho Người trong Tashahhud là đủ đối với họ, và điều đó tốt hơn nhiều so với việc đến đứng trước mộ của Người. Quả thật, các vị Sahabah luôn có cơ hội đến thăm mộ của Người bất cứ khi nào họ muốn, nhất là suốt khoảng thời gian bà 'A-ishah còn sống mãi cho đến trước bức tường xây quanh mộ của Người được dựng lên - sau khi việc mở rộng Masjid theo lệnh của Quốc Vương Al-Walid bin Abdul Malik. Nhưng dù trong hoàn cảnh nào, các vị Sahabah không thường đến đứng trước mộ của Thiên Sứ ﷺ, ngoại trừ một vài người đến từ phương xa nhưng liền quay đi sau khi đã chào Salam cho Thiên Sứ ﷺ chẳng hạn như ông Ibnu 'Umar, ngoài ông thì không còn ai khác cả. Đối với việc thường xuyên đến thăm viếng mộ của Thiên Sứ ﷺ là hành động Bid'ah và là phương tiện dẫn lối đến việc sùng bái hoặc van vái Thiên Sứ ﷺ cùng với Allah.

Giới Imam đều đồng thuận với nhau về việc ai đó sau khi chào Salam Thiên Sứ ﷺ và có ý định cầu nguyện van vái cho bản thân mình thì chớ hướng mặt về mộ của Thiên Sứ ﷺ mà hãy hướng về Qiblah bởi việc hướng mặt về Qiblah là hướng tốt đẹp nhất mang nhiều hi vọng nhất rằng lời cầu xin được chấp nhận; còn về lời kể rằng Imam Malik đã có nói với ông Mansur "Tại sao anh lại xoay mặt đi hướng khác, hãy xoay mặt hướng về mộ của Thiên Sứ ﷺ mà cầu xin sự can thiệp của Người..." thì đây quả là lời nói bịa đặt, dối trá như đã được giới học giả xác thực.

Thứ sáu: Cấm du hành từ xa đến Madinah chỉ nhằm mục đích viếng mộ của Thiên Sứ ﷺ.

Một Hadith xác thực được ghi chép lại trong những bộ Sahih, những bộ Sunan và những bộ Musnad rằng Thiên Sứ ﷺ nói:

{Không được du hành từ xa đến (chỉ vì mục đích viếng mang tính thờ phượng) ngoại trừ ba Masjid: Masjid Haram (ở Makkah), Masjid này của Ta (Masjid Nabawi ở Madinah) và Masjid Aqsa (ở Palestine).}

Ý nghĩa của Hadith: Cấm tín đồ Muslim du hành từ xa đến bất kỳ địa điểm nào đó trên thế giới với mục đích thăm viếng mang tính thờ phượng hoặc quan niệm rằng ân phước cho việc hành đạo tại đó sẽ được nhân lên hoặc có giá trị cao hơn ở những nơi khác. Lệnh cấm này gồm cả việc thăm viếng mồ của Thiên Sứ ﷺ hoặc bất cứ mộ mã của ai khác, bởi đó là hành động biến mồ mã thành nơi cho lễ tết. Ngoài ra, đó còn là đường lối đẩy con người vào việc thờ phượng Thiên Sứ ﷺ cùng với Allah giống như nhóm người cầu xin mồ mã và người chết đã làm lạc. Và trong thực tế đã có rất nhiều tín đồ đa thần thời trước và thời này (và có cả nhóm người tự xưng là Muslim) đã chi tiền bạc, bỏ thời gian, lên

kế hoạch chỉ vì mục đích đến những khu mồ mả mà họ cho rằng đó là của những vị Wali để làm những điều chỉ dành riêng Allah chẳng hạn như Tawwaaf, sờ chạm, giết súc vật dâng tế, ...

Đây là những nguyên nhân khiến Thiên Sứ ﷺ ra lệnh cấm không được du hành từ xa vì mục đích thăm viếng máng tính thờ phượng ngoài ba Masjid nói trên.

Sheikh Islam Ibnu Taimiyah đã viết một bức thông điệp đề cập đến các quan điểm bất đồng của giới học giả xoay quanh vấn đề du hành vì mục đích viếng mồ của các vị Nabi, những người ngoan đạo và cuối cùng Sheikh chọn quan điểm cấm. Đây cũng là quan điểm của học giả Ibnu Battah, Abul Wafa' bin 'Aqil, Al-Juwaini, Qadhi 'Iyadh và nhiều học giả khác, đúng hơn là quan điểm của đại đa số học giả. Thậm chí Imam Malik đã khẳng định rằng không có bất cứ vị Imam nào có quan điểm khác. Tuy nhiên, tín đồ Muslim vẫn có thể đi thăm viếng mồ mả ở các khu chôn cất trong địa phương với mục đích nhắc bản thân luôn nghĩ về Ngày Sau, cầu xin cho những người đã khuất. Quả thật ở bất cứ đâu cũng có mồ mả, người tín đồ Muslim có thể đi viếng mộ bất cứ lúc nào để nhắc bản thân nhớ đến cuộc sống Ngày Sau đúng theo di huấn Islam chứ việc đi du hành từ xa xôi để thăm viếng thì chỉ được phép đối với ba Masjid được nói trong Hadith.

Imam Ahmad và các học giả Hadith khác ghi lại rằng ông Ibnu U'mar và ông Abu Sa'id Al-Khudri đã cấm mọi người du hành đến khu vực của núi Tur để hành lễ Salah tại đó với bằng chứng rằng Thiên Sứ ﷺ đã cấm du hành đến bất cứ địa điểm nào với mục đích thăm viếng mang tính chất thờ phượng ngoại trừ ba Masjid nói trên dù rằng Allah đã có nhắc đến địa danh Tur và gọi nó là thung lũng linh thiêng, là nơi được ban cho hồng phúc, là nơi mà Allah đã nói chuyện với người nô lệ của Ngài Nabi Musa.

Dựa vào những gì đã phân tích, những ai du hành đến Madinah để được hành lễ Salah tại Masjid Nabawi vì mỗi lễ nguyện Salah ở đó bằng một ngàn lễ nguyện Salah tại các địa điểm khác (trừ Masjid Al-Haram) thì đó chính là chuyến du hành thờ phượng tốt đẹp. Sau khi lễ nguyện Salah tại Masjid xong thì y được phép đến thăm mộ của Thiên Sứ ﷺ, thăm mộ của các vị Sahabah khác ở khu chôn cất Baqi'a, ở Uhud và cầu xin tốt lành cho họ.

Trường hợp những ai đến Madinah chỉ để thăm viếng mồ của Thiên Sứ ﷺ vì muốn chào Salam đến Người hay muốn cầu xin van vái ở mộ của Người thì đó là chuyến du hành Bid'ah bị ngăn cấm, do đã nghịch lại Hadith:

{Các người chớ làm nhà cửa của các người thành mồ mả và các người chớ lấy mộ của Ta làm thành nơi cho lễ tế, các người hãy Salawat cho Ta bởi quả thật sự Salawat của các người sẽ đến được với Ta dù các người đang ở đâu đi chăng nữa.}

Riêng các Hadith nói về giá trị việc thăm viếng mồ của Thiên Sứ ﷺ toàn là những Hadith yếu hoặc bịa đặt như được giới học giả chuyên Hadith đã xác nhận, cho nên cần phải lưu ý. Cầu xin Allah ban cho sự thành công!

Đề tài thứ năm:

Các điều kiện của lời tuyên thệ Shahadah:

Giới học giả đã nêu ra bảy điều kiện cho lời tuyên thệ này, họ đã đúc kết thành một câu thơ cho dễ nhớ (dịch nghĩa):

Kiến thức, kiên định, thành tâm, trung thực cùng với tình yêu, phục tùng và chấp nhận.

Các điều kiện này được rút ra sau quá trình nghiên cứu kỹ lưỡng các bằng chứng từ Qur'an và Sunnah, một số học giả đã bổ sung thêm điều kiện thứ tám bằng câu thơ (dịch nghĩa):

Điều thứ tám được bổ sung là sự phủ nhận mọi thần linh được dựng lên ngoài Allah.

Và điều kiện thứ tám này được rút ra từ câu nói của Thiên Sứ ﷺ:

{Ai nói Laa i laa ha il lol loh và phủ nhận mọi thứ được thờ phượng ngoài Allah thì cấm xâm phạm đến tài sản và sinh mạng của y.}

Do Muslim ghi lại.

Sheikh Muhammad bin Abdul Wahhab viết trong sách Tawhid của ông: Đây là điều trọng yếu nhất để phân tích ý nghĩa *Laa ilaha ila Allah*, bởi sẽ không đơn thuần nói câu tuyên thệ là được bảo toàn sinh mạng và tài sản, hiểu và thốt ra thành lời vẫn chưa đủ, thừa nhận trong lòng vẫn chưa đủ, không cầu xin khẩn vái ai (vật) ngoài Allah chỉ cầu xin khẩn vái một mình Ngài duy nhất vẫn chưa đủ, mà sinh mạng và tài sản chỉ được bảo toàn khi nào phải có sự bác bỏ mọi thần linh được thờ phượng ngoài Allah, còn những ai có sự nghi ngờ hoặc lưỡng lự về điều kiện thứ tám này thì sinh mạng và tài sản của y vẫn chưa được bảo vệ.

Ý nghĩa của điều kiện này là phải khẳng định mọi thờ phượng ngoài Allah đều là vô giá trị, cho nên ai hướng bất cứ hình thức thờ phượng nào đến ai (vật) ngoài Allah thì y đã rơi vào sự lầm lạc và thờ đa thần, do tất cả mọi thần linh được thờ phượng ngoài Allah được dựng lên bởi nhóm người đa thần tưởng tượng và ngụy tạo. Vì vậy, ai chấp nhận việc thờ phượng ai (vật) ngoài Allah hoặc còn lưỡng lự về giá trị của việc thờ phượng đó hoặc nghi ngờ việc thờ phượng đó có vô giá trị hay không thì y chưa phải là người độc tôn Allah trong thờ phượng, cho dù y có nói *Laa ilaha ila Allah* và cho dù y không thờ phượng ai (vật) ngoài Allah.

Tuy nhiên, chỉ có mỗi bảy điều kiện của lời tuyên thệ mới được phổ biến nhiều trong sách vở của giới học giả truyền giáo. Chúng tôi xin nêu ra bảy điều kiện này cùng với một số dẫn chứng:

Điều kiện thứ nhất: Kiến thức.

Và bằng chứng cho điều kiện này là lời phán của Đấng Tối Cao:

{(Muhammad) Người hãy biết rằng không có Thượng Đế đích thực nào duy chỉ Allah}

(Chương 47 - Muhammad: 19).

Ông Muslim ghi lại, ông 'Uthman thuật lại rằng Thiên Sứ ﷺ nói:

{Ai chết đi trong khi y biết rõ rằng không có Thượng Đế đích thực nào duy chỉ Allah thì y sẽ được vào Thiên đàng.}

Ý nghĩa của Hadith: Kiến thức đúng thật được hiểu theo đúng ý nghĩa của hai lời tuyên thệ và bắt buộc phải thể hiện bằng hành động. Trái ngược với kiến thức là ngu dốt, đó là điều đã đẩy nhóm đa thần của cộng đồng này làm trái với ý nghĩa của lời tuyên thệ khi mà họ không hiểu rõ như thế nào là Thượng Đế, không xác định được đâu là sự phủ nhận và đâu sự khẳng định nên họ đã đánh mất đi ý nghĩa của lời tuyên thệ. Điều này được thấy rõ hơn khi họ nói:

{Phải chăng Y (Muhammad) gom tất cả thần linh lại thành một Thượng Đế duy nhất ư?}

(Chương 38 - Sad: 5).

Và họ còn nói:

{Các anh tiếp tục nhẫn nại, bám chắc vào các thần linh của các anh}

(Chương 38 - Sad: 6).

Điều kiện thứ hai: Sự kiên định

Trái ngược với điều kiện này là sự ngờ vực, khựng lại hoặc có suy nghĩ lưỡng lự, do dự.

Nghĩa là những ai đến với câu tuyên thệ này được yêu cầu phải có niềm tin kiên định trong lòng và khẳng định những gì y nói là chân lý, y phải tin kiên định rằng chỉ duy Allah mới xứng đáng được thờ phượng và y phải tin kiên định rằng sứ mạng của Muhammad ﷺ là sự thật đồng thời phải phủ nhận mọi sự thờ phượng ngoài Allah dưới mọi hình thức và bác bỏ mọi lời tự xưng mang sứ mạng Nabi của bất kỳ ai đến sau Thiên Sứ Muhammad ﷺ. Nếu có sự nghi ngờ về tính chân thật về ý nghĩa của lời tuyên thệ hoặc dừng lại không chịu bác bỏ các hình thức thờ phượng đến ai (vật) ngoài Allah thì lời tuyên thệ này không giúp ích được gì cho y cả.

Bằng chứng cho điều kiện này là Hadith do Muslim ghi lại qua lời thuật của ông Abu Huroiroh rằng Thiên Sứ ﷺ nói về lời tuyên thệ này:

{Bất cứ người bè tôi nào đến trình diện Allah bằng lời tuyên thệ này, không ẩn chứa sự ngờ vực trong lòng về lời ý nghĩa của nó thì y sẽ được vào Thiên Đàng.}

Và cũng trong bộ Sahih Muslim, ông Abu Huroiroh thuật lại rằng Thiên Sứ ﷺ nói với ông:

{Khi anh gặp ai đó phía sau bức tường này nói lời tuyên thệ Laa i laa ha il lol loh bằng sự kiên định trong tim thì anh hãy báo cho y tin mừng về Thiên Đàng.}

Và Allah Tối Cao đã khen ngợi những người có đức tin qua lời phán:

{Chỉ có những người có đức tin mới thật sự tin tưởng nơi Allah và Thiên Sứ của Ngài, rồi sau đó họ không có chút ngờ vực nào.}

(Chương 49 - Al-Hujurat: 15).

Allah đã chỉ trích nhóm người Munafiq (những người giả tạo đức tin) qua lời phán:

{Lòng của chúng luôn ngờ vực sinh nghi nên chúng lưỡng lự và đắn đo đối với Thượng Đế của chúng.}

(Chương 9 - Al-Tawbah: 45).

Và ông Ibnu Mas-'ud nói:

Kiên nhẫn là một nửa của đức tin Iman còn lòng kiên định là toàn bộ đức tin Iman.

Không phải nghi ngờ gì nữa rằng đối với ai đã có niềm tin kiên định vào ý nghĩa của lời tuyên thệ thì chắc chắn thân xác của y sẽ luôn thể hiện sự thờ phượng một mình Thượng Đế và sẽ luôn thể hiện sự tuân lệnh Thiên Sứ ﷺ.

Điều kiện thứ ba: Sự chấp nhận phủ nhận sự từ chối:

Quả thật đâu đó có những người hiểu rõ ý nghĩa của lời tuyên thệ đồng thời tin kiên định đó là chân lý nhưng lại cự tuyệt nó chỉ vì lòng tự cao và ganh tị. Đó là trường hợp của các học giả Do Thái và Thiên Chúa, họ thực sự đã chứng nhận Allah là Đáng duy nhất, họ biết rõ về Muhammad ﷺ giống như biết rõ về con cái của họ nhưng rồi họ vẫn không chấp nhận Người:

{Chỉ vì lòng ganh tị mà chúng muốn kéo các người trở lại tình trạng vô đức tin sau khi chân lý đã được phơi bày rõ ràng cho chúng.}

(Chương 2 - Al-Baqarah: 109).

Tương tự như thị dân Kinh Sách, nhóm đa thần Quraish cũng hiểu rõ ý nghĩa Laa i laa ha il lol loh và biết rõ ràng về tính thật thà và trung thực của Muhammad ﷺ, nhưng do ngạo mạn họ đã từ chối chấp nhận Người, Allah kể về họ:

{Quả thật chúng là những kẻ khi được nhắc: “Không có Thượng Đế đích thực nào duy chỉ Allah” thì chúng lại tự cao tự đại.}

(Chương 37 - Al-Saffaat: 35, 36).

Và Đáng Tối Cao phán:

{Quả thật chúng không hề khẳng định Người nói dối, tuy nhiên, những kẻ làm điều sai quấy mới dám xúc xược chống lại các lời Mặc Khải của Allah.}

(Chương 6 - Al-An'am: 33).

Điều kiện thứ tư: Phục tùng

Sự khác biệt giữa phục tùng và chấp nhận. Phục tùng nghĩa là thực hiện theo lệnh bằng hành động còn chấp nhận là thể hiện qua lời nói, cả hai có điểm chung là tuân lệnh, riêng phục tùng còn thêm nghĩa là ngoan ngoãn làm theo không có bất cứ ý kiến nào về giáo lý của Allah, Ngài phán:

{Và các người hãy quay về sám hối với Thượng Đế của các người và hãy thần phục Ngài (trong Islam).”}

(Chương 39 - Al-Zumar: 54).

Và Đáng Tối Cao phán:

{Và về tôn giáo, ai tốt hơn người dâng trọn bản thân mình cho Allah đồng thời là một người làm tốt.}

(Chương 4 - Al-Nisa: 125).

Và Đáng Tối Cao phán:

{Và ai đệ nạp diện mạo của mình cho Allah đồng thời là một người làm tốt thì chắc chắn sẽ nắm được sợi dây cứu rỗi vững chắc.}

(Chương 31 - Luqman: 22).

Các câu Kinh là minh chứng cho việc phục tùng Allah bằng sự thờ phượng Ngài duy nhất, còn về phục tùng Thiên Sứ ﷺ là đón nhận Sunnah của Người, bám sát mọi điều được Người truyền lại, hài lòng về mọi thứ được Người quyết định, vấn đề này được Allah nhắc qua câu Kinh sau:

{TA thề bởi Thượng Đế của Người (Muhammad), chúng sẽ không thật lòng tin tưởng cho đến khi nào chúng đến yêu cầu Người đứng ra phân xử về điều chúng đang tranh chấp rồi chúng cảm thấy không uất ức trong lòng về quyết định mà Người đã đưa ra và chúng hoàn toàn qui phục.}

(Chương 4 - Al-Nisa': 65).

Điều kiện để đức tin Iman được lành mạnh và đúng đắn là phải phục tùng mọi điều đến từ nơi Thượng Đế.

Điều kiện thứ năm: Sự trung thực,

trái nghĩa với nó là dối trá.

Điều kiện này được dẫn chứng bởi Hadith Sahih rằng Thiên Sứ ﷺ đã nói:

{Ai nói Laa i laa ha il lol loh một cách trung thực từ con tim thì y sẽ được vào Thiên Đàng.}

Đối với ai chỉ tuyên thệ bằng lời nhưng trong lòng không chấp nhận ý nghĩa của lời tuyên thệ thì lời tuyên thệ sẽ không cứu rỗi được y, như Allah đã phán kể về những người Munafiq rằng họ đã nói:

{Chúng tôi chứng nhận Người đích thực là Thiên Sứ của Allah.}

(Chương 63 - Al-Munafiqun: 1).

Và Đáng Tối Cao phán:

{Và Allah biết rõ rằng Người đích thực là vị Thiên Sứ của Ngài và Allah chứng nhận những kẻ Munafiq đó đích thực là những kẻ nói dối.}

(Chương 63 - Al-Munafiqun: 1).

Và tương tự, Allah đã bác bỏ lời tuyên bố của họ, Ngài phán:

{Và trong nhân loại, có người tuyên bố rằng: "Chúng tôi tin nơi Allah và tin vào ngày sau" nhưng thực chất chúng không hề tin gì cả.}

(Chương 2 - Al-Baqarah: 8).

Điều kiện thứ sáu: Sự thành tâm

và trái nghĩa với nó là Shirk (sự tở hợp).

Allah Tối Cao phán:

{Vi thể hãy thành tâm mà tôn thờ Allah, Duy chỉ Allah mới xứng đáng được thành tâm thờ phụng.}

(Chương 39 - Al-Zumar: 2, 3).

Và Đấng Tối Cao phán:

{Hãy bảo chúng (Muhammad): “Quả thật Ta được lệnh phải thờ phượng Allah, phải thành tâm thuần phục riêng Ngài.”}

(Chương 39 - Al-Zumar: 11).

Và Ngài phán:

{Hãy nói đi (Muhammad!): “Ta thờ phượng Allah và thành tâm thần phục riêng Ngài”}

(Chương 39 - Al-Zumar: 14).

Trong bộ Sahih, ông Abu Huroiroh thuật lại rằng Thiên Sứ ﷺ đã nói:

{Người hạnh phúc nhất hưởng được sự cầu xin ân xá của Ta là người nói: Laa i laa ha il lol loh một cách thành tâm nơi con tim của y.}

và đây cũng là ý nghĩa của một Hadith khác do ông 'Utban thuật lại rằng Thiên Sứ ﷺ nói:

{Quả thật, Allah đã sắc lệnh cấm Hỏa Ngục chạm đến những ai nói: Laa i laa ha il lol loh vì sắc diện của Ngài.}

Như vậy, thành tâm nghĩa là hướng việc thờ phượng đến một mình Allah duy nhất, không phân chia cho bất cứ ai khác, dù đó là Thiên Thần hay Nabi. Tương tự, luôn bám sát Sunnah của Thiên Sứ Muhammad ﷺ, bỏ mặc mọi điều Bid-'ah và mọi điều nghịch lại Sunnah của Người, ngoài ra bỏ luôn việc kêu gọi đến với các luật lệ do con người qui định để phân xử đặc biệt là các điều lệ, các phong tục đối nghịch với giáo lý. Bởi thế, ai hài lòng hoặc phân xử theo các qui định đó thì y chưa thật sự là người thành tâm.

Điều kiện thứ bảy: Tình yêu phủ nhân sự căm ghét và hận thù:

Bắt buộc tín đồ Muslim phải đặt tình yêu thương Allah và Thiên Sứ ﷺ của Ngài lên trên mọi dạng tình yêu dù trong lời nói hay hành động. Tình yêu thương dành cho Allah và Thiên Sứ của Ngài còn bao hàm tình thương yêu đối với những người Wali, những người ngoan đạo phục tùng Allah. Một khi tình yêu đó là thật thì chắc chắn nó sẽ được hiện rõ trên cơ thể. Một người bề tôi đích thực sẽ luôn tuân lệnh Allah và luôn bám sát Sunnah của Thiên Sứ ﷺ, y sẽ thờ phượng Allah đúng với ý nghĩa của sự thờ phượng, y luôn phục tùng mọi sắc lệnh của Ngài, y luôn nhanh chóng thực hiện mọi điều mà Allah yêu thích từ lời nói đến hành động, y luôn cẩn trọng với mọi điều bị cấm, luôn tìm cách tránh xa chúng, y sẽ ghét bỏ những ai phạm phải những điều cấm đó; cho dù những điều bị cấm đó rất được bản thân yêu thích nhưng y quyết không vi phạm bởi y luôn biết rằng Hỏa Ngục bị bao quanh bởi những điều bị cấm và dục vọng yêu thích còn Thiên Đàng thì được bao quanh bởi những điều bị cấm mà bản thân và dục vọng ghét bỏ. Khi nào người tín đồ Muslim biểu hiện được như thế chứng tỏ tình yêu của y là thật. Chính vì lẽ này, khi Sheikh Zul Nun được hỏi "Khi nào tôi mới biết thương yêu Thượng Đế của mình?" thì Sheikh nói: Khi Allah ghét điều gì đó và anh cố gắng kiềm chế không vi phạm nó.

Một số học giả nói: Ai tự xưng mình thương yêu Allah nhưng hành động của y không giống như lời nói thì chứng tỏ y đã nói dối.

Quả thật Allah đã đặt điều kiện để đạt được tình yêu dành cho Ngài là phải bám sát Sunnah của Thiên Sứ ﷺ, Ngài phán:

{Hãy bảo (hỡi Muhammad): “Nếu các người thực sự yêu thương Allah thì hãy tuân thủ theo Ta, có thể các người mới được Allah yêu thương và tha tội cho các người.”}

(Chương 3 – Ali 'Imran: 31).

Và như đã trình bày ở trên về một số bằng chứng thể hiện tình yêu dành cho Thiên Sứ ﷺ là luôn bám sát Sunnah của Người và tượng tự như thế đối với tình yêu dành cho Allah Tối Cao.

Đề tài thứ sáu:

Những điều hủy hoại lời tuyên thệ:

Giới học giả Islam của mỗi trường phái Fiqh (giáo lý thực hành) đều đã đề cập đến các điều hủy hoại Islam trong các sách Fiqh khi nói về giáo lý dành cho người Murtad (bỏ đạo) và những gì liên quan đến tội Murtad này. Bên cạnh đó, một số học giả đã nêu vài thí dụ cụ thể dẫn đến tội Murtad này - cầu xin Allah che chở - nằm giữa hai khoảng làm và bỏ. Tiêu biểu nhất là Sheikh Muhammad bin Abdul Wahhaab đã cô đọng lại thành mười điều hủy hoại lời tuyên thệ như được ghi trong sách Tawhid và các sách khác của Sheikh.

Quả thật, điều quan trọng đối với chúng ta - tín đồ Muslim - lúc này là tập trung tìm hiểu những điều gây thiệt hại để lời Tawhid:

Thứ nhất:

Không công nhận Allah đã tạo hóa một số vật thể nhất định nào đó hoặc cho rằng qui trình hoạt động của vũ trụ là do sự tự nhiên. Đó quả là hành động lăng mạ mạnh mẽ đến Thượng Đế Tối Cao, đã phủ nhận đức tin Iman của tín đồ Muslim: Allah là Đấng duy nhất quản lý, điều hành và chi phối toàn vũ trụ và là Đấng duy nhất xứng đáng được thờ phượng.

Thứ hai:

Phủ nhận một phần thuộc tính hoàn mỹ của Allah chẳng hạn như kiến thức, sự sống, sự tự hữu, sự oai nghiêm, sự nghe thấy. Quả thật, đó là hành động xem thường Allah, nó đã phủ nhận quyền đáng được thờ phượng của Thượng Đế. Tương tự như thế, khẳng định cho Thượng Đế những thuộc tính kém cỏi mà chính Ngài đã phủ nhận như sự mệt mỏi, ngủ, quên, bất công, có con cái, cần đối tác chia sẻ, ... cũng là hành động xem thường Allah, phủ nhận thuộc tính tối cao và hoàn hảo tuyệt đối của Ngài trong khi Ngài là Đấng xứng đáng để vạn vật và muôn loài thờ phượng.

Thứ ba:

Cho rằng ai đó sở hữu thuộc tính của Đấng Tạo Hóa như biết được chuyện huyền bí của cõi vô hình, có quyền chi phối các sự việc nào đó trong vũ trụ, có khả năng trên vạn vật ngoài ý muốn Allah, đây quả là hành động gán ghép cho Allah một đối tác ngang vai trong việc chia sẻ quyền hành chi phối vũ trụ, là một hành động nâng tạo vật lên địa vị ngang tầm với Đấng Tạo Hóa, và đó là hành động đã hủy hoại sự tối cao của Allah.

Thứ tư:

Phủ nhận quyền được thờ phượng của Allah hoặc một số hình thức thờ phượng dành cho Ngài chẳng hạn như khẳng định Allah không đáng phải sợ, không cần phải cầu xin Ngài, Ngài không đáng để cầu xin phù hộ, việc thờ phượng Allah không có lợi ích, tương tự, hành động chế nhạo về các hình thức thờ phượng hoặc nhạo báng người hành lễ Salah hoặc người ngoan đạo, đây là những hành vi xúc phạm đến bộ giáo lý và nó phủ nhận lời tuyên thệ Shahadah.

Thứ năm:

Việc cho rằng ai đó có quyền qui định giáo lý, có quyền thay đổi những giới luật như cho phép Zina (tình dục ngoài hôn nhân) hoặc Riba' (vay lãi) hoặc xóa bỏ các mức án tử hình cho tội giết người, bỏ án chặt tay trộm cắp, hủy bỏ Zakat, thay đổi luật thừa kế hoặc thay đổi bất cứ hình thức thờ phượng nào hoặc kêu gọi đến hệ thống luật khác với giáo luật của Allah, phân xử khác với những gì Allah thiên khai hoặc khẳng định giáo lý Islam đã lỗi thời không còn phù hợp thời đại hiện tại... những ai có suy nghĩ và hành động như thế là y đã chống đối lại Thượng Đế, đã tự hủy bỏ lời Tawhid của mình.

Thứ sáu:

Hướng bất cứ hình thức thờ phượng nào đó đến với bất cứ ai (vật) ngoài Allah điển hình như thờ phượng mồ mả và người chết ở thời đại ngày nay từ việc cầu xin khăn vải, hi vọng, sợ hãi, tin tưởng, khúm núm, hạ mình, giết tế, yêu thương người chết giống như yêu thương Allah, và các hình thức thờ phượng khác. Chỉ cần một trong các hành động này là đã đủ hủy hoại lời tuyên thệ Laa i laa ha il lol loh wa mu ham ma dan ro su lul loh.

Thứ bảy:

Kết thân với kẻ thù của Allah dù là dân Kinh Sách (Do Thái và Thiên Chúa) hay dân thờ đa thần hoặc vô thần bằng cách: thương yêu họ, tiếp cận họ, nâng cao vị thế và vai trò của họ, cho rằng họ đáng được tôn trọng hơn người Muslim, nghe lời họ, ủng hộ họ, tin tưởng rằng họ mới đúng còn người Muslim làm khác họ là đã lầm lạc, đã sai hoặc tôn trọng kiến thức khoa học của họ... tất cả đều hủy hoại giá trị đích thực của lời tuyên thệ Shahadah.

Thứ tám:

Lãng mạ sứ mạng của Thiên Sứ ﷺ hoặc giáo lý của Người hoặc phủ nhận Người hoặc cho rằng Người còn che giấu sự thật, không truyền đạt hết những gì đã nhận được từ Thượng Đế. Ai có thái độ khiển trách, chê bai Thiên Sứ ﷺ, cố tình nói xấu về tiểu sử của Người hoặc bình phẩm về việc làm, cử chỉ hoặc về hoàn cảnh nào đó của Thiên Sứ ﷺ hoặc có bất cứ hành động nào, lời nói, thái độ nào biểu hiện xem thường Thiên Sứ ﷺ cũng như sứ mạng của Người thì y đã trực tiếp lãng mạ và xúc phạm Thượng Đế Tối Cao, bởi chính Ngài đã cử phái Người và đã giao cho người trọng trách. Tất cả những hành vi vừa nêu đều hủy hoại lời tuyên thệ Shahadah.

Thứ chín:

Xúc phạm Qur'an - Lời phán của Allah qua các hành động như: cho rằng Qur'an là yêu thuật, là thơ ca, là truyện cổ tích, là lời nói dối giống như lời của những người thờ đa thần đã từng nói; hoặc khẳng định Qur'an là lời nói của người phạm, phủ nhận những phép màu của Qur'an, tìm cách chống lại Qur'an; hoặc cho rằng có thể sáng tác ra Qur'an tương tự hoặc chỉ thừa nhận một vài chương Kinh hoặc một vài câu Kinh trong Qur'an hoặc cho rằng một số chương, câu trong Qur'an được lấy từ Kinh Tawrah (Cựu Ước)... Ai có những hành động như vậy thì y chính là người Kafir (ngoại đạo) phủ nhận Allah và Thiên Sứ ﷺ của Ngài và lời Tawhid bị hủy hoàn toàn.

Thứ mười: Phủ nhận một điều huyền bí nào đó mà Allah ra lệnh phải tin - những điều mà đã được Allah khẳng định trong Qur'an và được khẳng định qua lời nói của Thiên Sứ ﷺ như: Thiên Thần, các Kinh Sách thời trước, giới Thiên Sứ tiên nhiệm, ngày phục sinh, những sự kiện xảy ra sau cái chết, sự phục sinh sau cõi chết, Thiên Đàng, Hỏa Ngục, hình phạt hoặc sự hưởng thụ trong mộ,... Ai đó chỉ cần phủ nhận một trong các điều vừa nêu thì y đã phủ nhận Allah và Thiên Sứ ﷺ của Ngài, và đó là hành động xúc phạm lớn đến sứ mạng của Thiên Sứ ﷺ, nó đã làm trái với lời tuyên thệ Shahadah.

Đây là sự tóm lược về những điều liên quan đến lời tuyên thệ Shahadah. Ai muốn tìm hiểu chi tiết cần phải tham khảo thêm các sách vở của giới Imam và những sách của các học giả thời trước. Allah mới là Đấng am tường và tinh thông tất cả. Cầu xin bình an và phúc lành cho Nabi Muhammad, cho gia quyến của Người cùng tất cả các vị bạn đạo của Người.

Ý Nghĩa Hai Lời Tuyên Thệ Và Những Điều Bắt Buộc Liên Quan	1
Lời Mở Đầu	1
Phần một: Giá trị của hai lời tuyên thệ Shahadah:	1
Phần hai: Đấu tranh vì hai lời tuyên thệ Shahadah và bắt buộc phải thừa nhận và tuyên bố chúng. 2	
Phần ba: Ý nghĩa lời tuyên thệ: Laa i laa ha il lol lah.....	4
Phần thứ tư: Ý nghĩa lời tuyên thệ "Muhammad là Thiên Sứ của Allah".	8